



TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON - HOUSTON

Tổng Giám Mục: Hồng Y Daniel DiNardo
Giám Mục Phụ Tá: GM. Italo Dell'Oro, CRS

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ
Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô-Maria Nguyễn Văn Triệu
Giáo Xứ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam
(713) 889-8981

Phó CT Nội Vụ: Ô. Phêrô Đình Đức Hiệp
GX. Đức Mẹ Lộ Đức - (346) 280-0791

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Phêrô Ngn. Phương Kevin
GX. Đức Kitô Ngôi Lời Nhập Thể (832) 451-0591

Tổng Thư Ký: Ô. Giuse Hoàng Anh Hùng
GX. Các Thánh Tử Đạo Việt Nam (281) 818-8151

Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Gioan Trần Đình Khả

Lm. Giuse Phan Đình Lộc

Pt. Giuse Nguyễn Phẩm

Pt. Giuse Lê Văn Rõ

10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075

713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;
2:00 pm; 7:00 pm

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thụ

Lm. Giuse Bùi Phương Tiến

Pt. Vincentê Đoàn Hồng Phúc

Pt. Giuse Maria Phạm Harry Hưng

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099

281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Giuse Đình Văn Nghi, OP.

Lm. Giuse Trần Trung Liêm, OP.

Lm. Đaminh Nguyễn Trình Quang, OP.

Pt. Micae Nguyễn Kim Khánh

12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086

281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LÔ ĐỨC

Thứ Bảy: 6:00 pm (Bilingual)

CN: 7:00am; 9:00am; 11:00am;

4:00pm (English); 6:00pm

Lm. Gioan Baotixita Nguyễn Minh Đức, OP.

Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.

Lm. Vincentê Nguyễn Hoàng, OP.

Pt. Giuse Đỗ Nguyên Chương

Pt. Gioan B. Đào Đình Ân

Pt. Vincent Nguyễn Tri Lý

6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040

713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

CN: 9:00 am

Lm. Trần Sơn Steven

1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002

713-659-1561 ext. 135

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

ĐỪNG LẠC

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, Texas 77099 - Phone: 281-495-8133
www.cgvnhouston.org

Chúa Nhật XXXIV TN/Lễ Chúa Kitô Vua - Năm B, Ngày 24-11-2024
*** Đn 7: 13-13; * Kh 1: 5-8; * Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan 18: 33b-37**

SUY NIỆM LỜI CHÚA

TÔI LÀ VUA

Nói đến sức mạnh, chúng ta tự nhiên sẽ nghĩ đến những chàng trai võ sĩ thân hình lực lưỡng, cân đối rắn chắc, với những bắp thịt vạm vỡ, với những quả đấm thoi sơn ngàn cân.

Nói đến sức mạnh, chúng ta cũng nghĩ đến những trận bão táp, những cơn lũ lụt phá đổ cây cối nhà cửa làng mạc, đê điều, đường xá, cầu cống.

Nói đến sức mạnh, chúng ta cũng thường nghĩ tới những đám cháy lớn thiêu rụi cả một khu rừng, thiêu hủy các tầng lầu, hoặc động đất san bằng nhiều thành phố, giết hại hàng triệu người trong vài giây đồng hồ.

Nói đến sức mạnh, chúng ta cũng liên tưởng đến những cuộc chiến tranh thế giới giết hại bao sinh mạng, tàn phá bình địa nhiều thành phố làng mạc nhà cửa đình thự đền đài.

Nhưng có lẽ nhiều người trong chúng ta quên rằng, còn có một sức mạnh vạn năng khác, mãnh liệt hơn cả, quyết thắng tất cả nhưng lại luôn luôn ở trong tâm tay của mình. Đó chính là sức mạnh niềm tin tôn giáo. Niềm tin tôn giáo không thể nào bị bóp nghẹt do bất cứ quyền lực nào. Không có quyền lực nào, không có luật pháp nào có thể xóa được những gì đã ăn rễ sâu trong lòng người, là niềm tin tôn giáo.

Trước tòa án Philatô, Đức Giêsu đã biểu lộ sức mạnh niềm tin ấy “Ngài không có quyền gì đối với tôi, nếu Trời chẳng ban cho ngài” (Ga 18, 11). Niềm tin vào Sự Thật, mà “Sự thật sẽ giải thoát các con” cho nên Đức Giêsu đã khẳng định: “Tôi sinh ra và đã đến thế gian vì điều này: đó là để làm chứng cho sự thật. Ai đứng về phía sự thật thì nghe tiếng tôi” (Ga 18, 37). Bởi vì “Ta là đường, là sự thật và là sự sống.”

Kết thúc năm phụng vụ, tận cùng của thời gian, Giáo Hội cho chúng ta suy tôn Đức Giêsu - vua vũ trụ - vua niềm tin. Đức Giêsu là vua không phải theo kiểu trần thế, cũng không theo nghĩa chính trị. Đức Giêsu là vua niềm tin, vua tình yêu.

Vương Quốc của vua Giêsu là Vương Quốc của sự thật “Ai đứng về phía sự thật thì nghe tiếng tôi”

Nhiều lần Đức Giêsu đã khước từ làm vua theo kiểu trần thế. Sau phép lạ hóa bánh ra nhiều, dân Do Thái muốn tôn Đức Giêsu làm vua, nhưng Ngài trốn lên núi. Khi trả lời cho những kẻ gài bẫy: chúng tôi có phải nộp thuế cho Xêza không? Đức Giêsu đáp: của Xêza hãy trả cho Xêza, của Thiên Chúa hãy trả cho Thiên Chúa. Đặc biệt trong phiên tòa xét xử, Philatô hỏi Đức Giêsu: Ông có phải là vua dân Do Thái không? Đức Giêsu minh xác: Nước tôi không thuộc về thế gian này (Ga 18, 36)

Vậy thì Vương Quốc Đức Giêsu là Vương Quốc sự thật thuộc thế giới niềm tin, thế giới tâm linh trong tâm hồn con người. Vương Quốc đó hoàn toàn khác biệt với đế quốc của Xêza hay bất cứ đế quốc nào, chủ nghĩa nào. Nước của Xêza chỉ cai trị thế xác loài người, còn Vương Quốc Đức Giêsu chiếm trọn tâm lòng người. Thế lực của Xêza là quân đội, khí giới, nhà tù. Sức mạnh Vương Quốc Đức Giêsu là niềm tin, là yêu thương, tha thứ. Dù rộng lớn, đế quốc Xêza cũng bị giới hạn, còn Vương Quốc Đức Giêsu vô biên, được thiết lập mọi nơi. Các triều đại phong kiến, các thế chế chính trị cũng chấm dứt trong dòng thời gian như đế quốc của Xêza, chỉ còn



CỘNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CỘNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu
8150 Park Place - Houston, TX 77017
713-645-6614

CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Nguyễn J. Phong
Pt. Son (Sean) Nguyễn
13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082
281-556-5116

Giáo xứ Mỹ

có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton
6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084
281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales
8200 Roos Rd. Houston, TX 77036
713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Tổng Tuyên Úy: Lm. Trần Sơn Steven
Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)
832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ ME CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiên
Bà Nguyễn Thi Anna (GX/Đ. Kitô NLNT)
713-517-1621

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Nguyễn J. Phong
Ông Nguyễn Thanh Xuân
832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TỔNG ĐỒ FATIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-518-2319
Ông Nguyễn Quang Hưng (GX Ngõ Lờ)
713-894-7411

ĐAO BINH ĐỨC ME (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Giám Curia:
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên
832-433-2198

PHONG TRÀO CURSILLO

Tổng Linh Hướng:
Lm. Anthony Phạm Hữu Tâm, ICM.
Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang
713-303-7982

LH. ĐOÀN ĐỘNG BA ĐẠ MINH

Tổng Linh Hướng:
Lm. Đa Minh Nguyễn Trinh Quang, OP
Ông Cao Văn Thuận (Giáo Xứ Lộ Đức)
281-859-8268

TUYÊN ÚY NHÀ THƯƠNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-757-1000 ext. 1624

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Úy: Lm. Gioan Trần Đình Khả
10610 Kingspoint Rd.
Houston, TX 77075
713-941-0521

Văn Phòng Ôn Gọi Linh Mục và Tu Sĩ
713-652-8239

Đại Chủng Viện St. Mary
713-686-4345

Vương Quốc sự thật, niềm tin tồn tại muôn đời.

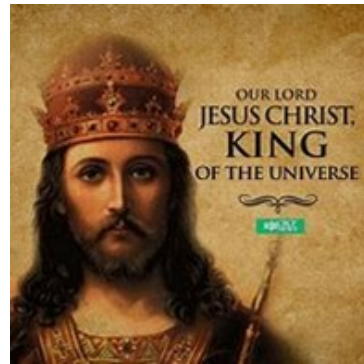
Chính niềm tin tôn giáo dạy chúng ta rằng: mục đích tối thượng của các tôn giáo là hướng con người đến chân thiện mỹ. Qua không gian thời gian, trải qua bể dâu của lịch sử với những thao thức bản khoản của kiếp người, con người luôn luôn tìm đến niềm tin tôn giáo. Con người tiếp nhận sự sống từ chính nguồn sống là Thiên Chúa như trái đất nhận lãnh ánh sáng từ mặt trời. Thiếu ánh sáng mặt trời thì không có sự sống trên trái đất. Cũng thế, không có Thiên Chúa thì không thể có sự sống. Thiên Chúa thông ban sự sống cho con người vì Thiên Chúa yêu thương con người.

Thiên Chúa yêu thương mọi người ngay cả những ai chối bỏ và thù ghét Ngài. Con người là hình ảnh cao quý của Thiên Chúa. Thánh thiện hay tội lỗi, giàu sang hay nghèo hèn, bạn hữu hay thù địch, mỗi người đều là hình ảnh Thiên Chúa. Chỉ xuyên qua niềm tin và tình thương con người mới đến được với Thiên Chúa. Với sức mạnh niềm tin chúng ta khẳng định rằng: trên vạn nẻo đường của cuộc đời mỗi người, bất cứ lúc nào và bất cứ ở đâu Thiên Chúa luôn có mặt để hướng dẫn nâng đỡ chúng ta.

Khủng hoảng trầm trọng nhất của xã hội hôm nay phải chăng là khủng hoảng về niềm tin và ý nghĩa của cuộc sống? Con người sinh ra trên cõi đời này để làm gì và để đi về đâu? Đó là câu hỏi lớn mà ngàn đời con người không ngừng đặt ra cho mình khi đứng trước những mâu thuẫn bất trắc của cuộc sống. Nghĩ cho cùng, mỗi người chỉ tìm thấy giải đáp cho câu hỏi ấy nhờ ánh sáng sức mạnh niềm tin tôn giáo. Ánh sáng niềm tin ấy hướng dẫn chúng ta đến yêu thương và phục vụ tha nhân. Khi con người biết sống cho người khác thì con người sẽ tìm thấy chính mình, thấy lý tưởng, thấy ý nghĩa cuộc sống. Sống cho hạnh phúc của tha nhân, đó là sự thật mà mỗi thần dân sống trong Vương Quốc Vua Giêsu được mời gọi thể hiện mỗi ngày.

Mừng lễ Chúa Giêsu vua vũ trụ, vua niềm tin, chúng ta hãy để cho Chúa chiếm trọn tất cả con người mình, tư tưởng, lời nói, việc làm. Chúng ta không còn thuộc về thế giới của bóng tối, của tội lỗi, nhưng thuộc về vương quyền của Chúa Giêsu là vương quyền của sự sống, của sự thật, vương quyền của niềm tin, của ân sủng, vương quyền của sự thánh thiện, của công lý, tình yêu hòa bình.

Lm. Carôlô Hồ Bạc Xứ



CHÚA GIÊSU LÀ VUA

Độc Tin Mừng chúng ta nhận thấy có một số tước hiệu Chúa Giêsu tự nhận cho mình như mục tử, tôi tớ, thầy, Chúa, Con người. Những tước hiệu này như nối kết với chính bản thân của Chúa Giêsu. Tuy nhiên, danh xưng "Vua", "Chúa Giêsu nhận trước vài giờ

Ngài lãnh án tử hình và chịu đóng đinh trên Thập Giá, mang một ý nghĩa rất đặc biệt. Từ Vua xuất hiện sau khi Philatô một người có uy quyền gan hỏi Chúa và đã được Ngài xác nhận qua gờ chợ chúng ta nhiều suy nghĩ quan trọng.

Ngài tự ý nói điều ấy, hay có ai khác đã nói với Ngài về Tôi? (Ga 18, 34). Philatô, vị quan Tổng trấn đứng trước mặt Chúa Giêsu trong phiên tòa, đã gan hỏi cùng Chúa Giêsu "Ông có phải là Vua dân Do Thái không?" (Ga 18, 33). Chúa Giêsu hiểu rất rõ rằng dân Do Thái đã cáo gian Ngài tự xưng là Vua. Và ngộ giả, nếu không có lời vu

Ban Điều Hành Bản Tin Dững Lạc

Ô. Nguyễn Văn Mầu 713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
Ô. Nguyễn Đức Chính 713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
Ô. Nguyễn Văn Thắng 832-661-3076 - thangnguyen031464@gmail.com
Ch. Hiền Lê 281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dững Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về: mauvnguyen@yahoo.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston lần sóng 900 AM từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

AC. Trần Tú - Mai Dung 281-467-5223 - Traneight1117@sbcglobal.net
A. Đỗ Minh Tân 281-736-7970 - tanm1000@gmail.com
AC. Nguyễn Lương - Anna Phương 832-816-3402 - lnguyen999@yahoo.com

MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. Giuse Châu Xuân Báu, CSsR
713-681-5144 ext. 107

ỦY BAN PHỤNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

ỦY BAN THÁNH NHẠC

Lm. Giuse Phan Đình Lộc
(281) 414-8334

ỦY BAN GIÁO LÝ

Lm. Đinh Minh Tiên, OP
713-732-0132

ỦY BAN BÁC ÁI XÃ HỘI - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Phạm Hữu Tâm, ICM
281-575-7246

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

DÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

DÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

DÒNG NỮ ĐA MINH Gò Vấp

14639 Bellaire Blvd.
Houston, Texas 77083
346-592-7504

TU XÁ THÁNH ĐA MINH

12314 Old Foltin Road
Houston, TX 77086
281-999-4928

DÒNG NỮ LA SÁN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

DÒNG MẸN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

DÒNG CHÚA THÁNH THẦN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIẾN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH MÊ MARIA THẨM VIÊN

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977

Website

Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoinhieu.org

713-870-8955

không của dân Do Thái, chắc chắn Philatô đã không có cơ gì để bắt Chúa Giêsu và xét xử Ngài về tội xung Vua. Trong lúc này, nghĩa là trong lúc xét xử, Philatô lưu ý, quan tâm vì khía cạnh chính trị của lời tố cáo của dân Do Thái. Tuy nhiên, Chúa Giêsu đã rất thản nhiên nói với Philatô: “Nước Tôi không thuộc thế gian này” (Ga 18, 36). Lời khẳng định của Chúa Giêsu chỉ ra rằng: “quan Tổng Trấn” không có gì phải sợ sệt cả. Chúa Giêsu đã hai lần nhắc lại: “Nước Tôi không thuộc thế gian này”. Dưới con mắt và trong suy nghĩ của dân Do Thái và Philatô, đại diện đế quốc Roma, danh từ Vua có nghĩa chính trị bao gồm bộ máy nhà nước, với nội các, với quân đội để bảo vệ chủ quyền và an ninh của vương quốc ấy. Đối với Chúa Giêsu vương quốc của Ngài thuộc thế giới linh thiêng vì như Chúa đã xác định: “Nếu nước Tôi thuộc về thế gian này, thuộc hạ của Tôi đã chiến đấu không để Tôi bị nộp cho người Do Thái” (Ga 18, 36). Những người Do Thái và ngay chính Philatô đã quá rõ biết điều ấy! Nếu họ sợ Chúa Giêsu, họ đã làm lớn về lời suy nghĩ của họ vì chính Chúa Giêsu đã khước từ ngôi Vua theo quan niệm con người, khi mà dân chúng và nhiều người chứng kiến phép lạ Chúa Giêsu làm cho năm chiếc bánh và hai con cá hóa ra nhiều để nuôi nhiều ngàn người ăn (Ga 6, 1-15), dân chúng đã hô hô, phấn khởi muôn tôn Ngài lên làm Vua, nhưng Ngài đã từ chối (Ga 6, 15). Philatô quả đã biết rất rõ, Chúa Giêsu không tự xưng Vương, không muốn được tôn phong Vua theo quan niệm thế gian mà những người tố cáo Ngài vì họ ghen ghét Ngài (Mt 27, 28). Sở dĩ người Do Thái bắt nộp Chúa Giêsu, vụ không Ngài vì họ xấu xa, lòng dạ đen tối, tội lỗi và Philatô không dám bênh vực Chúa vì Ông quá hèn nhát và đê tiện. Vương quyền của Chúa Giêsu không thuộc về thế gian (Ga 19, 36).

Theo ngôn ngữ của Thánh Sử Gioan thì nước Thiên Chúa không thuộc địa giới mà là thiên giới, không thuộc xác thịt mà thuộc thần khí. Chính vì thế, Chúa Giêsu không có gì đê tiện kháng với đế quốc Roma, hay sợ lãn quyền hành của Philatô hay của các vị lãnh đạo thế trần lúc đó.

Chúa Giêsu xác định chức vụ Vua với Philatô khi Philatô cứ gạn hỏi: “Vậy Ông là vua sao?” (Ga 19, 37). Đức Giêsu đáp: “Chính Ngài nói rằng Tôi là vua. Tôi đã sinh ra và đã đến thế gian vì điều này: đó là để làm chứng cho sự thật. Ai đứng về phía sự thật thì nghe tiếng Tôi” (Ga 19, 37). Philatô ngỡ ngàng hỏi lại Chúa Giêsu: “Sự thật là gì?” (Ga 19, 38). Chúa Giêsu là sự thật và là sự sống. Theo quan niệm của Ngài, vua có nghĩa là làm chứng nhân cho chân lý. Vương quốc của Chúa Giêsu đã được Ngài thiết lập ngay trong cuộc khổ hình, chịu chết của Ngài trên Thập Giá “... Khi nào Ta bị treo lên khỏi đất, Ta sẽ kéo mọi người lên cùng Ta” (Ga 12, 32). Ngay trên Thập Giá, Chúa Giêsu mới chứng tỏ thật sự Ngài là Vua. Chúa Giêsu là vua khiêm nhường, hiền từ, Vua phục vụ cười trên mình lừa... Một vị vua hy sinh tự hiến, khước từ mọi thứ vinh quang trần thế (Philip 2, 1tt.).

Philatô quả đã biết Chúa Giêsu hoàn toàn vô tội (Ga 18, 38) và muốn tìm cách tha Chúa (Ga 19, 12), nhưng vì hèn nhát và sợ áp lực của người Do Thái (Ga 19, 39), Philatô đã truyền đem Đức Giêsu đi và đánh đòn Người (Ga 19, 1). Philatô cũng đã cho viết dòng chữ để đóng trên Thập Tự Giá: “Giêsu Nagiarét vua dân Do Thái” (Ga 19, 19)

Đức Giáo Hoàng Piô XI trong Thông Điệp Quas Primas công bố ngày 11 tháng 12 năm 1952 đã thiết lập lễ Chúa Kitô Vua hằng năm.

Lạy Chúa Giêsu, xin cho mọi người có lòng tin luôn ý thức rằng nước Chúa không thuộc thế gian này, nhưng dân Chúa lại ở trong thế gian. Xin cho chúng con biết trở thành chứng nhân sống động cho nước Chúa giữa muôn người.

Lm. Giuse Nguyễn Hưng Lợi, DCCT

CHẾT LÀNH

Rev. Ron Rolheiser, OMI



Trong văn hóa Công Giáo La Mã mà tôi được nuôi dạy, chúng tôi được dạy cầu nguyện xin ơn chết lành. Với nhiều người Công Giáo thời đó, đây là một lời nài xin trong lời kinh hằng ngày. “Xin cho con được chết lành.”

Nhưng người ta chết lành thế nào? Chẳng phải chết tự nó là một tiến trình đau khổ hay sao? Còn về những đau đớn khi chết, khi cho cuộc sống trôi qua tầm tay, khi nói những lời già biệt cuối cùng? Liệu người ta có thể chết lành hay không?

Nhưng tất nhiên, đây là một cái nhìn tôn giáo. Chết lành nghĩa là người đó chết với đạo đức tốt và trong tình trạng có đạo. Như thế nghĩa là bạn không chết trong một tình trạng đạo đức nửa vời, bạn không chết khi xa rời Giáo Hội, bạn không chết cay đắng hay giận dữ với gia đình mình, và ít nhất, bạn không chết vì tự vẫn,

Độc tiếp trang 13



Tiếp kiến chung 13/11

- ĐTC Phanxicô: Đức Mẹ dẫn chúng ta đến với Chúa Giêsu

Trong bài giáo lý tại buổi tiếp kiến chung sáng thứ Tư ngày 13/11/2024, tiếp tục suy tư về cách thế Chúa Thánh Thần hoạt động để thánh hóa Giáo Hội, Đức Thánh Cha nhắc rằng ngoài Lời Chúa, các Bí Tích và lời cầu nguyện, Chúa Thánh Thần còn thánh hóa Giáo Hội bằng “lòng sùng kính Đức Maria”. Ngài giải thích rằng Mẹ Thiên Chúa là công cụ Chúa Thánh Thần sử dụng để đưa chúng ta đến với Con của Mẹ; đó là lý do tại sao chúng ta có câu nói truyền thống:

“Qua Mẹ Maria đến với Chúa Giêsu”.

Đức Thánh Cha nói rằng cuộc đời của Mẹ là một mẫu gương cho chúng ta, để chúng ta biết thưa “xin vâng” với Thiên Chúa như Mẹ đã làm, với lòng tin tưởng và quảng đại, để Thiên Chúa viết những gì Người muốn trên cuộc đời chúng ta. Hai tiếng “Này con đây” và “xin vâng” của Đức Mẹ là những lời mà chúng ta có thể thưa với Thiên Chúa khi chúng ta cần vâng phục hoặc phải vượt qua thử thách. Như Mẹ Maria đã hiện diện cùng các môn đệ trong Nhà Tiệc Ly, Mẹ cũng hiện diện với chúng ta khi chúng ta cùng Mẹ cầu nguyện với Chúa Giêsu.

Đức Thánh Cha mời gọi các tín hữu theo gương Mẹ Maria, sẵn sàng vâng theo sự soi sáng của Chúa Thánh Thần và sẵn sàng đứng lên giúp đỡ những người cần chúng ta trợ giúp.

Vào đầu buổi tiếp kiến chung, cộng đoàn cùng nghe đoạn sách Công Vụ Tông Đồ (Cv 1, 12-14):

Bây giờ các ông từ núi gọi là núi Ôliu trở về Giêrusalem. Núi này ở gần Giêrusalem, cách đoạn đường được phép đi trong ngày sabát. Trở về nhà, các ông lên lầu trên, là nơi các ông trú ngụ. Đó là các ông: Phêrô, Gioan, Giacôbê, Anrê, Philippê, Tôma, Batôlômêô, Mátthêu, Giacôbê con ông Anphê, Simôn thuộc nhóm Quá Khích, và Giuđa con ông Giacôbê. Tất cả các ông đều đồng tâm nhất trí, chuyên cần cầu nguyện, cùng với mấy người phụ nữ, với bà Maria thân mẫu Đức Giêsu, và với anh em của Đức Giêsu.

Sau đó Đức Thánh Cha bắt đầu bài giáo lý.

Anh chị em thân mến, chào anh chị em!

“Qua Đức Maria đến với Chúa Giêsu”.

Trong số những cách thức mà Chúa Thánh Thần sử dụng để thực hiện công cuộc thánh hóa trong Giáo Hội - Lời Chúa, các Bí Tích, việc cầu nguyện - có một phương thế rất đặc biệt; đó là *lòng sùng kính Đức Maria*. Trong truyền thống Công Giáo có

châm ngôn này “*Ad Iesum per Mariam*”, nghĩa là “*qua Đức Maria đến với Chúa Giêsu*”. Đức Mẹ giúp cho chúng ta thấy Chúa Giêsu, Mẹ luôn luôn mở cửa cho chúng ta! Đức Mẹ là người mẹ nắm tay chúng ta hướng về Chúa Giêsu. Đức Mẹ không bao giờ chỉ về chính mình, Đức Mẹ chỉ về Chúa Giêsu. Và đây là lòng sùng kính Đức Mẹ: nhờ tay Mẹ dẫn dắt đến với Chúa Giêsu.

Mọi người có thể “biết và đọc” Đức Maria.

Thánh Phaolô định nghĩa cộng đoàn Kitô hữu là “một bức thư của Đức Kitô được giao cho chúng tôi viết, không phải viết bằng mực đen, nhưng bằng Thần Khí của Thiên Chúa hằng sống, không phải ghi trên những tấm bia bằng đá, nhưng trên những tấm bia bằng thịt, tức là lòng người” (2 Cr 3, 3). Đức Maria, như là môn đệ đầu tiên và là gương mặt của Giáo Hội, cũng là một lá thư được viết bằng Thần Khí của Thiên Chúa hằng sống. Chính vì lý do này mà Mẹ có thể “được mọi người biết và đọc” (2 Cr 3, 2), ngay cả bởi những người không biết đọc các sách thần học, và bởi những “kẻ bé mọn” mà Chúa Giêsu nói về họ rằng những màu nhiệm Nước Trời ẩn giấu đôi với những người khôn ngoan, nhưng lại được tỏ ra cho họ (xem Mt 11, 25).

Lời “Xin vâng” của Mẹ Maria là đỉnh cao của mọi hành vi tôn giáo.

Khi Đức Maria thưa tiếng “xin vâng” – khi đón nhận lời Thiên Thần và thưa với Thiên Thần: “xin hãy thực hiện thánh ý Chúa” và chấp nhận trở thành mẹ của Chúa Giêsu –, Đức Maria như thể thưa với Chúa: “Này con đây, con là một tấm bảng để viết: xin hãy để Nhà Văn viết những gì Nhà Văn muốn, hãy thực hiện với con những điều Chúa muốn”[1]. Vào thời đó, người ta có phong tục viết trên những tấm bảng sáp; ngày nay chúng

ta có thể nói rằng Đức Maria dâng mình cho Thiên Chúa như một trang giấy trắng để Người có thể viết bất cứ điều gì Người muốn. Tiếng “xin vâng” của Đức Maria – một nhà chú giải nổi tiếng đã viết – thể hiện “đỉnh cao của mọi hành vi tôn giáo trước mặt Thiên Chúa, bởi vì Mẹ diễn tả, theo cách cao nhất, sự sẵn sàng thụ động được kết hợp với sự sẵn sàng tích cực, sự trống rỗng sâu thẳm nhất đi kèm với sự tràn đầy phong phú nhất”[2].

“Này con đây”; “xin vâng”.

Do đó đây là cách mà Mẹ Thiên Chúa là công cụ của Chúa Thánh Thần trong công cuộc thánh hóa của Người như thế nào. Giữa vô số từ ngữ được nói và viết về Thiên Chúa, về Giáo Hội và sự thánh thiện (mà rất ít người, hay không có ai, có thể đọc và hiểu đầy đủ), Mẹ chỉ gợi ý hai từ mà mọi người, ngay cả những người đơn sơ nhất, có thể thưa trong mọi trường hợp: “Này con đây” và “xin vâng”. Đức Maria là người đã thưa “xin vâng” với Thiên Chúa và bằng gương sáng và lời cầu bầu, Mẹ cũng thúc đẩy chúng ta thưa “xin vâng” với Người, mỗi khi chúng ta đứng trước việc phải thực hiện sự vâng phục hoặc một thử thách phải vượt qua.

Đức Mẹ hiện diện với Giáo Hội.

Trong mọi thời đại trong lịch sử của Giáo Hội, đặc biệt là vào thời điểm này, Giáo Hội đang ở trong cùng tình trạng như cộng đoàn Kitô hữu sau khi Chúa Giêsu lên trời. Giáo Hội phải rao giảng Tin Mừng cho mọi người, nhưng đang chờ đợi “sức mạnh từ trời cao” mới có thể làm được điều đó. Và chúng ta đừng quên rằng vào lúc đó, như chúng ta đọc trong sách Công Vụ Tông Đồ, các môn đệ tụ họp quanh “Đức Maria, Mẹ Chúa Giêsu” (Cv 1, 14).

Đúng là cũng có những người phụ nữ khác ở cùng với Mẹ trong Nhà

Đọc tiếp trang 12 _____



ĐỨC GIÊSU KITÔ - ĐƯỜNG KIẾN TOÀN PHẨM GIÁ CON NGƯỜI

WHĐ (16/10/2024) - Bài viết 'Đức Giêsu Kitô - Đường Kiến Toàn Phẩm Giá Con Người' được trình bày dưới nhãn quan mạc khải Kitô Giáo với các đề mục như sau: (1) Khái Niệm Phẩm Giá Con Người, (2) Phẩm Giá Con Người theo Kinh Thánh, (3) Suy Tư Thần Học, (4) Đồng Hành Với Đức Giêsu.

Gm. Phêrô Nguyễn Văn Viên

(Tiếp theo BTDL/CN 33 TN)

Để có thể giảm thiểu những mơ hồ trong việc giải thích và sử dụng khái niệm phẩm giá con người, trong Tuyên Ngôn *Dignitas Infinita* về phẩm giá con người (2024), Bộ Giáo Lý Đức Tin mời gọi mọi người nhận thức về khả năng phân biệt bốn khía cạnh hay bốn chiều kích (a fourfold distinction) của khái niệm này là: (1) Phẩm giá bản thể (ontological dignity), (2) phẩm giá đạo đức (moral dignity), (3) phẩm giá xã hội (social dignity) và (4) phẩm giá hiện sinh (existential dignity). Trong đó, phẩm giá bản thể bền vững, không thể xóa nhòa, vượt trên mọi hoàn cảnh của đời sống con người; phẩm giá đạo đức liên quan đến việc con người thực thi quyền tự do của bản thân dựa trên lương tâm trong việc nhận diện, phân định và thực thi các nguyên tắc luân lý; phẩm giá xã hội liên quan đến điều kiện và chất lượng sống của con người và phẩm giá hiện sinh liên quan đến những điều đang được bàn luận trong bối cảnh thế giới hiện tại về việc sống 'xứng đáng' hay 'không xứng đáng' với phẩm giá' (*Dignitas Infinita* 7-8). Theo Bộ Giáo Lý Đức Tin: "Những sự phân biệt này nhắc nhở chúng ta về giá trị bất khả xâm phạm của phẩm giá bản thể gắn liền với hữu thể con người trong mọi hoàn cảnh" (*Dignitas Infinita* 8). Điều này cũng có nghĩa rằng ba chiều kích còn lại của phẩm giá con người lệ thuộc vào sự tự do và cộng tác của cá nhân cũng như cách thức ứng xử của các hình thức tập thể trong gia đình nhân loại.

Từ phẩm giá nơi các ngôn ngữ phổ biến hôm nay như tiếng Anh 'dignity', tiếng Pháp 'dignité', tiếng Tây Ban Nha 'dignidad', phát xuất từ tiếng La Tinh 'dignitas' với nghĩa là xứng đáng, vinh dự, quý trọng. Từ này thiên về chất lượng hay phẩm tính (quality) hơn là số lượng hay khối

lượng (quantity). Từ này không xuất hiện trong Kinh Thánh hay trong việc khai triển nội dung đức tin Kitô Giáo thuở ban đầu.

Thực ra, nhiều khái niệm quan trọng trong nội dung đức tin Kitô Giáo cũng xuất hiện khá muộn. Chẳng hạn, trong những thế kỷ đầu của Kitô Giáo, các Giáo Phụ đã sử dụng các hạn từ của Hy Lạp như yếu tính (οὐσία/ ousia), bản tính (φύσις/ physis) hay ngôi vị (ὑπόστασις/ hypostasis) để quảng diễn giáo lý Chúa Ba Ngôi trong đời sống nội tại cũng như trong chương trình sáng tạo, cứu độ và thánh hóa con người cũng như biến đổi muôn vật muôn loài. Qua dòng lịch sử, nhiều khái niệm khác cũng được 'cập nhật' để diễn tả nội dung đức tin Kitô Giáo cách phù hợp hơn với tâm thức của con người trong thời đại mới, chẳng hạn, từ hội nhập văn hóa (inculturation) được sử dụng chính thức trong Giáo Huấn của Giáo Hội với Tông Huấn về việc dạy Giáo Lý năm 1979 (*Catechesi Tradendae* 53) của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II.

Cụm Ước có ba từ gần nghĩa với từ 'phẩm giá' trong ngôn ngữ hiện đại là: (1) כבוד (kavod/ vinh quang, xứng đáng, chẳng hạn như Xh 16, 7. 10; Xh 24, 16-17; Lv 9, 6. 23), (2) יקר (yaqar/ quý giá, cao trọng, chẳng hạn như 1 Sm 3, 1; Tv 36, 8; Tv 139, 17) và (3) תפארת (tiferet/ vẻ đẹp, vẻ vang, chẳng hạn như Sbn 29, 11; Is 60, 19; Tv 96, 6). Tân Ước, có một số từ tương đương với từ 'phẩm giá' là: (1) τιμή (timē/ vinh quang, vinh dự, danh dự, coi trọng, có giá trị, chẳng hạn như Rm 2, 10; Rm 12, 10; Cl 2, 23; 1 Tx 4, 4; 1 Tm 1, 17; 1 Pr 2, 7); danh từ này phát xuất từ động từ τιμάω (timaō) với nghĩa là thể hiện sự tôn vinh, kính trọng hay đánh giá cao về thực thể nào đó, chẳng hạn: "Vinh dự cho anh em [η τιμή τοῖς] là những người tin, còn đối với những kẻ không tin, thì viên đá thợ xây loại bỏ đã trở nên đá tảng góc tường" (1 Pr 2, 7), (2) δόξα (doxa/ vinh quang, sự rạng rỡ), chẳng hạn như Rm 8, 30: "... những ai Người đã làm cho nên công chính, thì Người cũng cho hưởng phúc vinh quang [doxa]", (3) ἀξία (axia/ giá

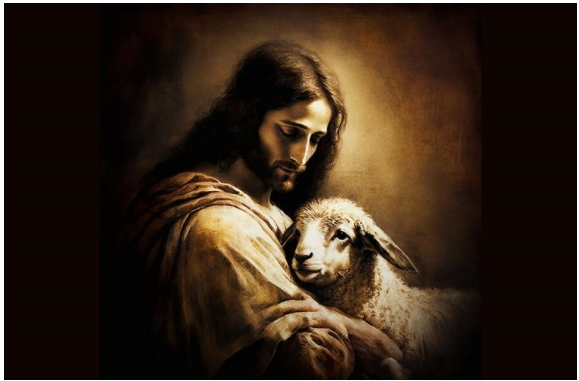
trị, xứng đáng hoặc đáng tôn trọng, chẳng hạn như Ep 4, 1: "VẬY, TÔI LÀ NGƯỜI ĐANG BỊ TÙ VÌ CHÚA, TÔI KHUYÊN NHỮNG ANH EM HÃY SỐNG CHO XỨNG [axia] VỚI ON KÊU GỌI MÀ THIÊN CHÚA ĐÃ BAN CHO ANH EM", (4) σεμνότης (semnotēs/ đàng hoàng hoặc nghiêm chỉnh, chẳng hạn như 1 Tm 2, 2: "[câu nguyện] cho vua chúa và tất cả những người cầm quyền, để chúng ta được an cư lạc nghiệp mà sống thật đạo đức và nghiêm chỉnh [semnotēs]"). Chúng ta có thể khẳng định rằng mạc khải của Thiên Chúa được đúc kết và diễn tả trong Kinh Thánh là vì phẩm giá con người và cho phẩm giá con người.

II. PHẨM GIÁ CON NGƯỜI THEO KINH THÁNH.

2.1 Phẩm giá con người trong Cựu Ước.

Sách Sáng Thế có hai trình thuật về việc Thiên Chúa sáng tạo (St 1, 1-2,4 và St 2, 5-25). Chương I của sách Sáng Thế cho chúng ta biết con người là đỉnh cao của chương trình Thiên Chúa sáng tạo bởi vì con người được dựng nên 'theo hình ảnh Thiên Chúa' (imago Dei) và 'giống như Thiên Chúa': "Thiên Chúa phán: Chúng ta hãy làm ra con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta, để con người làm bá chủ cá biển, chim trời, gia súc, dã thú, tất cả mặt đất và mọi giống vật bò dưới đất. Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh mình, Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa, Thiên Chúa sáng tạo con người có nam có nữ" (St 1, 26-27). Ở đây, thuật ngữ 'hình ảnh' diễn tả sự thông dự vào sự sống của Thiên Chúa, còn thuật ngữ 'giống như' diễn tả sự thiện luân lý (2 Pr 1, 4; DV 2; GLGHCG 356-361). Đặc biệt, những gì Thiên Chúa sáng tạo đều tốt đẹp: "Thiên Chúa thấy mọi sự Người đã làm ra quả là rất tốt đẹp!" (St 1, 31). Chương II của sách Sáng Thế cho chúng ta biết rằng con người là trung tâm của chương trình Thiên Chúa sáng tạo bởi vì muôn vật muôn loài được dựng nên cho con người. Việc sáng tạo con người được diễn tả như sau: "Thiên Chúa lấy bụi từ đất nặn

Độc tiếp trang 10 →



“NGƯỜI CHĂN DẪN DÂN MÌNH NHƯ NGƯỜI MỤC TỬ” (Tv 78, 52)

Daniel Laliberté, Ph.D.

Giám đốc Văn phòng Phụng vụ Quốc gia
(Hội đồng Giám mục Canada)
Parabole, Juin 2024, Vol. XL, no 2, tr. 8-9

Mối liên kết giữa Thiên Chúa và hình ảnh người mục tử có nguồn gốc sâu xa trong Cựu Ước, câu nội tiếng và được hát lên nhiều nhất chắc chắn là Thánh Vịnh 23, 1: “*Chúa là mục tử chăn dắt tôi, tôi chẳng thiếu thốn gì*”. Ta hãy khám phá Cựu Ước để tìm hiểu khái niệm về người chăn chiên được triển khai ở đó như thế nào. Ngoài nghĩa đen, từ “người chăn chiên” (berger) thường được dùng theo nghĩa ẩn dụ, điều này sẽ cho phép chúng ta hiểu rõ hơn ngữ nghĩa của nó khi được gán cho chính Thiên Chúa.

Người chăn chiên ở Israel là gì?

Bạn có thể nói đây là câu hỏi tầm thường vì mọi người đều biết: người chăn chiên là người chăn giữ gia súc. Vâng, nhưng còn gì nữa không? Nghề này được nhìn nhận như thế nào nơi người Israel?

Người chăn chiên đầu tiên trong các trình thuật Kinh Thánh là Abel, người đã dâng “*những con đầu lòng của bầy chiên cùng với mỡ của chúng*” cho Thiên Chúa, cùng với hoa màu đất đai của anh trai mình là Cain (Stk 4, 4). Chúng ta biết rằng Đức Chúa thích lễ vật của Abel hơn, nhưng không nêu lý do. Chính tính cách độc đoán của Ngài đã khiến Cain khó chịu và dẫn đến vụ giết người đầu tiên. Không có gì ở đây cho phép chúng ta nghĩ rằng Thiên Chúa thiên vị nghề mục tử hơn nghề làm nông.

Sau đó, trong Stk 46, 34, chúng ta thấy rằng “*người Ai Cập ghê tởm mọi người làm nghề chăn chiên*”. Tuy nhiên, ta sẽ thấy ông Giacóp và các con trai ông khi định cư ở Ai Cập đã mạnh dạn nói với Pharaôn rằng họ là những người chăn nuôi. Và nhà vua cho phép họ làm nghề này. Vì vậy, không có gì để cho rằng nghề nghiệp này là tiêu cực. Cùng lắm thì chúng ta

có thể cảm nhận được sự mong manh trong điều kiện sống của những người này trong một đoạn sách Isaia: “*Nhà tôi ở đã bị giạt tung, và đem đi như lều mục tử*” (38, 12).

“*Như chiên không người chăn*”.

Cách diễn đạt này được sử dụng trong các Tin Mừng để nói về lòng thương xót của Chúa Giêsu đối với đám đông đến nghe Ngài (Mt 9, 36; Mc 6, 34). Nó được tìm thấy sáu lần trong Cựu Ước (Ds 27, 16; 1 Vua, 17; 2 Sbn 18, 16; Gđt 11, 19; Êd 34, 4-6; Dcr 10, 1-2), mà năm lần xuất phát từ miệng một ngôn sứ, cùng một ghi nhận như Đức Kitô. Theo sách Dân Số, chính Môisê đã cầu xin Chúa tìm cho ông một người kế vị, để dân không “*như đàn chiên không có người chăn*” (Ds 27,16).

Thật hiển nhiên khi điều này hướng chúng ta đến nhiều đoạn văn trong đó từ “người chăn chiên” được sử dụng theo nghĩa ẩn dụ để chỉ người đứng đầu dân Israel. Ngoài việc đề cập thoáng qua đến Môisê là “*vị mục tử đàn chiên của Người*” (Is 63, 11), quả thật chàng trai trẻ Đavít là người đầu tiên được chỉ định như vậy: tất cả các chi tộc đều đồng ý rằng từ nay trở đi anh sẽ đảm nhận nhiệm vụ “*người chăn dắt Israel*” (2 Sm 5, 2), hình ảnh sẽ được nhắc đến trong những câu cuối cùng của Thánh Vịnh 77.

Có hai ngôn sứ đã sử dụng phép ẩn dụ “vua-người chăn chiên” này một cách miệt thị; họ tấn công “*các mục tử chỉ biết lo cho mình mà không chăn dắt đàn chiên [của Đức Chúa]*” (Êd 34, 8) và những người chăn chiên mà con thịnh nộ của Đức Chúa nhắm vào họ (Dcr 10, 3). Điều này sẽ dẫn họ, cùng với vị ngôn sứ thứ ba, tuyên bố rằng một ngày nào đó, Chúa sẽ “*cho xuất hiện một mục tử*” (Êd 34, 23; Dcr 11, 16), người sẽ từ Bêlem và là người “*dựa vào quyền lực Đức Chúa, vào uy danh Đức Chúa, mà đứng lên chăn dắt họ*” (Mk 5, 3).

“**Chúa là mục tử chăn dắt tôi.**” (Tv 23, 1)

Thấy rằng đàn chiên “*bị phân tán vì thiếu người chăn*” (Êd 34, 5) khiến Êdêkien kết luận rằng từ nay, Đức Chúa sẽ tự mình thực hiện công việc:

“*Như mục tử kiếm điểm đàn vật của mình vào ngày nó ở giữa đàn chiên bị tản mác thế nào, thì Ta cũng sẽ kiếm điểm chiên của Ta như vậy. Như người chăn chiên trông chừng đàn chiên của mình khi chúng bị tản lạc nên ta sẽ trông chừng đàn chiên của ta*” (Êd 34, 12).

Nhận xét này đưa chúng ta đi theo dấu vết của những đoạn văn mà trong đó chính Chúa là mục tử của dân Người. Vì là một ẩn dụ nên không dễ lấy ra ý nghĩa cụ thể: Chúa Người chăn chiên “*tập trung cả đoàn dưới cánh tay. Lũ chiên con, Người áp ú vào lòng, bầy chiên mẹ, cũng tận tình dân dắt*” (Is 40, 11), “*thâu tập lại, canh giữ*” (Gr 31, 10), “*chăn dắt và cho chúng nằm nghỉ*” (Êd 34, 15), “*dân dắt, hướng dẫn, bảo vệ, trấn an*” (Tv 77, 52-53), “*tìm kiếm con chiên lạc và mang nó về*” (Êd 34, 16) và đưa chúng tới đồng cỏ của mình (Mk 7, 14).

Cũng có những đoạn mà Thiên Chúa được trình bày như một mục tử riêng, chẳng hạn như Thánh Vịnh 23, 1 – “*Chúa là mục tử chăn dắt tôi*” – và trình thuật Giacóp chúc phúc cho các con trai ông như sau: “*Xin Thiên Chúa là mục tử chăn dắt tôi kể từ khi tôi tồn tại và cho đến ngày nay, xin Sứ Thần là Đấng đã giải thoát tôi khỏi mọi tai họa, chúc phúc cho những đứa trẻ này!*” (Stk 48, 15-16) Trong cả hai trường hợp toát ra ý tưởng về sự bảo vệ của Thiên Chúa: “*Côn trượng Ngài bảo vệ, con vầng dạ an tâm*” (Tv 23, 4). Thánh Vịnh bảo đảm thêm rằng vị mục tử này biết cách hướng dẫn những người được ông chăm sóc, cung cấp cho họ “*đồng cỏ tươi*” và “*nước trong lành*” (23, 2).

Tất cả những động từ và từ hạn định này khiến chúng ta so sánh với công việc hàng ngày của người chăn chiên đối với chiên của mình. Vậy thì có cách nào để nắm bắt được tầm phạm vi của phép ẩn dụ này không? Từ môi miệng của Giêrêmia, Êdêkien và Isaia, những đoạn thông báo rằng dân chúng sẽ được quy tụ lại chắc chắn là tiên báo cho sự trở về từ nơi lưu đày. Nhưng chúng ta hãy nhìn xa hơn một chút, bắt đầu từ quyết định của Thiên Chúa tự mình đảm nhận vai trò dẫn dắt dân Ngài vì họ đã trở thành một “dân không người chăn dắt”.

Chúa đã giao phó cho các nhà lãnh đạo dân Israel trách nhiệm gì và họ đã không còn đảm nhận được nữa? Lãnh đạo dân “như lòng Người mong muốn” (1 Sm 13, 14), như Đavít đã làm, không phải là một nhiệm vụ chính trị mà là một cách bảo đảm rằng mọi người sống trung tín với Giao Ước, được thể hiện bằng sự tôn trọng Lê Luật. Thiên Chúa sẽ làm gì cho đàn chiên của Ngài khi lấy lại quyền quản lý? “Con nào béo mập, con nào khoẻ mạnh, Ta sẽ canh chừng. Ta sẽ theo lẽ chính trực mà chặn đất chúng” (Êd 34, 16). Việc đề cập đến Lê Luật, nghĩa là Torah, cũng được tìm thấy trong văn chương khôn ngoan: “Người trách cứ, sửa sai, dạy dỗ, và dẫn đưa, như mục tử dẫn đàn chiên. Người xót thương những ai đón nhận lời giáo huấn và ân cần tìm phán quyết của Người” (Hc 18, 11-14). Bởi vì sự khôn ngoan của Israel không phải là một triết lý suy lý mà là một lối sống với niềm xác tín rằng với Torah, Thiên Chúa duy nhất đã ban cho Israel ân huệ khôn ngoan lớn hơn hết. Vì vậy, dành lấy lại đàn chiên có nghĩa là dẫn đưa nó tuân thủ Lê Luật trở lại.

Một giao ước mới.

Đối với Êdêkien, một giao ước mới được ký kết mà Thiên Chúa là mục tử của dân Ngài: “Ta sẽ buộc các ngươi phải theo sự hướng dẫn của Ta và tôn trọng giao ước” (20, 37); “Ta sẽ thiết lập với chúng một giao ước bình an” (34, 25). Thỏa thuận mới này

giữa Thiên Chúa và dân Ngài được thực hiện nhờ sự thay đổi bên trong: “Ta sẽ ban cho chúng một trái tim và đặt thần khí mới vào lòng chúng. Ta sẽ lấy khỏi mình chúng trái tim chai đá và ban cho chúng một trái tim bằng thịt, để chúng đi theo các thánh chỉ của Ta và tuân giữ cùng thi hành các quyết định của Ta. Lúc ấy, chúng sẽ là dân của Ta và Ta sẽ là Thiên Chúa của chúng” (Êd 11, 19-20). Và khi đó chúng ta nghe Giêrêmia đương thời của ông, trong chương duy nhất dùng sự so sánh với người mục tử, loan báo những lời nổi tiếng này: “Nhưng đây là giao ước Ta sẽ lập với nhà Israel sau những ngày đó - sấm ngôn của Đức Chúa. Ta sẽ ghi vào lòng dạ chúng, sẽ khắc vào tâm khảm chúng Lê Luật của Ta. Ta sẽ là Thiên Chúa của chúng, còn chúng sẽ là dân của Ta” (Gr 31, 33).

Các ngôn sứ sử dụng từ vựng mục tử đã lớn tiếng loan báo điều này: cần phải lật sang trang mới về một giai đoạn trong lịch sử Israel khi các nhà lãnh đạo đã thất bại trong việc dẫn dắt dân chúng đi theo con đường của Giao Ước. Thiên Chúa phải lấy lại công việc và thay đổi tâm lòng của những ai trung tín với Ngài. Chỉ bằng cách này họ mới tìm được con đường đến “đồng cỏ xanh tươi”, trong khi chờ đợi sự xuất hiện của một “Đavít mới”, một mục tử biết đàn chiên của mình và hiến mạng sống vì chúng.

Nguồn: gpquinhon.org

Cử hành Thánh Thể: Bài 43 - KINH LẠY CHIÊN THIÊN CHÚA

WHD (14.08.2024) - Ngày 5 tháng 8 năm 2023, Ủy ban Phụng Tự Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã **thông báo** về chương trình Đào Tạo Phụng Vụ cho Dân Chúa gồm: (1) Thực hành mục vụ và (2) Kiến thức phụng vụ. Để đào sâu hiểu biết về kiến thức phụng vụ, Ủy Ban Phụng Tự trân trọng giới thiệu loạt bài về cử hành Thánh Thể do linh mục Giuse Phạm Đình Ái, SSS tổng hợp và biên soạn.



Lm. Giuse Phạm Đình Ái, SSS

II/ LỊCH SỬ - Ý NGHĨA.

Đầu tiên nghi thức bẻ bánh được cử hành trong thinh lặng, nhưng về sau, đến thời phụng vụ Chặng viếng, do hành động bẻ bánh thường kéo dài, cho nên đề lập đây nghi thức này hầu giúp giáo dân khỏi bị chia trí, hướng tâm hồn

họ lên với Chúa, theo sách *Liber Pontificalis* cho biết, Đức Sergio I (687-701) đã truyền hát kinh “Lạy Chiên Thiên Chúa” (*Agnus Dei*) đang lúc bẻ bánh làm cho *Agus Dei* trở thành bài ca đi kèm với hành động bẻ bánh.

[1] Là người Syria, sinh trưởng tại Palermo, có lẽ Đức Sergio I đã vay mượn bài ca này từ nghi điển Syria rồi đưa vào nghi điển Roma nhằm hai mục đích. (1) Thứ nhất, dùng bài hát này cho nghi thức bẻ bánh vì bẻ bánh biểu trưng cho cái chết của Đức Giêsu đúng như tư tưởng thần học của lời kinh “Đức Giêsu là Chiên Thiên Chúa, hiền tế vì chúng ta”; (2) Thứ hai, nhằm đối lại với Công Đồng In Trullo (692) vốn dĩ cấm dùng hình ảnh con chiên để nói về Đức Giêsu Kitô (Canon 82 – Mansi XI, 977) trong khi truyền thống của nhiều nguồn bên Đông Phương lại quy chiếu Bánh Thánh với “Chiên”. [2]

Kinh Lạy Chiên Thiên Chúa bao gồm 2 câu: (1) Lạy Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa tội trần gian; (2) Xin thương xót chúng con/Xin ban bình an cho chúng con:

I/ Lạy Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa tội trần gian.

Câu “Lạy Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa tội trần gian” có nguồn Kinh Thánh từ câu nói của Thánh Giôan Tẩy Giả khi giới thiệu cho người ta biết Chúa Giêsu là Đấng gánh tội trần gian (x. Ga 1, 29. 36). Điều này đã được ngôn sứ Isaia tiên báo về người Tôi tớ Đau khổ trong sách tiên tri Isaia, Đấng giải phóng dân Ngài bằng phương cách đau khổ và nhân nại của mình (Is 53, 7). Ngay từ thời Hội Thánh sơ khai, người ta đã hiểu được rằng người tôi tớ và con chiên trong sách Ngôn Sứ Isaia chính là hình ảnh Đức Giêsu Kitô, Đấng đã chịu chết trên Thánh Giá để cứu chuộc nhân loại. [3] Quả thật, Ngài chính là Chiên Vượt Qua như tường thuật của Thánh Giôan về những người lính đưa xác Đức Giêsu từ trên Thánh Giá xuống, vì biết Ngài đã chết thật nên họ không đánh đập ông chân Ngài nữa, điều này thực ứng hợp với Chiên Vượt Qua trong sách Xuất Hành (12, 46) mà lệnh Chúa truyền rằng: “Các ngươi không được làm gãy một chiếc xương nào của nó” (x. 1Cr 5, 7; Ga 19, 36). [4] Ngoài ra còn một số bản văn Kinh Thánh khác diễn tả Chúa Kitô là Chiên Thiên Chúa bị sát tế vì chúng ta, Ngài là Đấng xóa tội trần gian. Chẳng hạn, khi nói về lễ Vượt

Qua cũ, Thánh Sử Luca nhắc nhở chúng ta về sự nối kết giữa chiên bị sát tế và bánh không men (x. Lc 22, 7); Thánh Phaolô gọi Chúa Giêsu là “Chiên Vượt Qua của chúng ta”, “Đấng đã bị sát tế” (1Cr 5, 7); Thánh Phêrô nói đến công trình cứu chuộc con người “nhờ bửu huyết của Con Chiên vẹn toàn, vô tì tích, là Đức Kitô” (1 Pr 1, 19). Sách Khải Huyền gán cho Chúa Giêsu là Con Chiên bị đem đi làm thịt, là Con Chiên đã bị giết và máu Ngài tẩy sạch y phục của các thánh nhân, nhưng Ngài cũng là Đấng đã chiến thắng tử thân và Satan, Đấng hằng sống, Đấng thống trị trời và đất, để rồi Ngài trở thành đôi tượng của sự phụng thờ cho mọi người được mời đến dự tiệc cưới của Con Chiên (x. Kh 5, 6tt; 7, 14; 12, 11; 13, 8; 19, 9; 22, 14).^[5]

2/ Xin thương xót chúng con/ Xin ban bình an cho chúng con.

Câu “Xin thương xót chúng con” tương tự như kinh Kyrie trong phần nghi thức đầu lễ được cho là có nguồn gốc từ Thánh Vịnh 51 cũng như từ Tân Ước trong đoạn nói về hai người mù kêu xin Chúa Giêsu thương xót (x. Mt 9, 27; 20, 30-31); người mù ăn xin tên là Batimê (x. Mc 10,46-48; Lc 18, 38-39) và 10 người phong cùi cũng đã làm như vậy (x. Lc 17, 13).

Ban đầu, bài Lạy Chiên Thiên Chúa được dân chúng và các giáo sĩ trợ lễ hát, và được lặp lại bao lâu nếu cần để đi kèm với việc bẻ bánh vốn kéo dài rất lâu vào thời đó. Với sự phát triển các giai điệu phức tạp, cũng giống như Alleluia, bài ca này dần dần chỉ dành riêng cho ca đoàn. Khi số người rước lễ sụt giảm, và hơn nữa, khi bánh không men và có kích thước nhỏ thay cho bánh có men (thế kỷ IX-X), thì hành động bẻ bánh được rút ngắn lại mà không mang tầm quan trọng nữa khiến cho việc hát Agnus Dei bị lấn cản. Kết quả là khoảng năm 1000, người ta chỉ cần hát bản văn 3 lần theo quy định mới. Ban đầu, ca từ không thay đổi trong mỗi lần khấn xin. Nhưng từ thế kỷ X, lần khấn xin cuối cùng “Xin thương xót chúng con” được đổi thành “Xin ban bình an cho chúng con”(dona nobis pacem), có lẽ là kết quả của sự nối kết bài ca Lạy Chiên Thiên Chúa với cử chỉ hôn chúc bình an vào thế kỷ IX mà được chuyển từ trước lúc bẻ bánh sang sau khi bẻ bánh.^[6] Vào năm 1281, Công Đồng Salzburg muốn rằng khi hát “Xin ban bình an cho chúng con” thì

mọi người phải cầu xin Thiên Chúa giải thoát thánh địa trước nguy cơ Hồi Giáo. Trong Thánh Lễ cầu cho tín hữu đã qua đời trước đây, người ta hát rằng: “*Lạy Chiên Thiên Chúa Đấng xóa tội trần gian, xin cho họ được an nghỉ*” và lần thứ III thì thêm “*muôn đời*”, nhưng nay không còn nữa.^[7]

Trong Sách Lễ 1474 và 1570, hành động bẻ bánh diễn ra trước kinh Lạy Chiên Thiên Chúa và vị tư tế đâm ngực 3 lần đang lúc đọc lời kinh này. Ngày nay, kể từ Sách Lễ 1970, cử điệu đâm ngực không còn nữa, đồng thời kinh Lạy Chiên Thiên Chúa được hát hay đọc đi kèm với nghi thức bẻ bánh và việc hòa Mình Thánh vào Máu Thánh đúng như QCSL 83 hiện nay xác định: “*Đang khi vị tư tế bẻ bánh và bỏ một phần vào chén thánh thì ca đoàn hay ca viên hát đôi đáp hay đọc lớn tiếng kinh “Lạy Chiên Thiên Chúa”, và giáo dân đáp lại...*”.

III/ Ý NGHĨA.

Cộng đoàn đang đọc (hát): “*Lạy Chiên Thiên Chúa, Đấng xóa tội trần gian...*” (NTTL 130) trong khi vị chủ tế bẻ bánh nhằm diễn tả ý nghĩa của việc hiệp lễ và giúp cho mọi người trong cộng đoàn ý thức về bản tính đáng kính của các màu nhiệm đang được mở ra trước mắt chúng ta: Tâm Bánh được bẻ ra chính là Đức Kitô – Người Tội Tớ Đau Khổ và Chiên Thiên Chúa - Ngài tự hiến trên Thập Giá để ban sự sống cho nhân loại như người tội trung và như con chiên bị đem đi làm thịt (Is 53, 7). Vì thế, chúng ta được mời gọi để đáp lại một cách xứng đáng quà tặng vĩ đại ấy khi biết “bẻ cuộc đời” mình ra cho người khác. Câu “*Đấng xóa tội trần gian...*”

phải được hiểu trong thì *hiện tại* chứ không phải thì *quá khứ* bởi vì công trình cứu chuộc của Chúa Kitô không kết thúc với cái chết của Ngài, nhưng vẫn đang tiếp diễn mỗi lần Hội Thánh cử hành Thánh Lễ (*Lumen Gentium* 3).^[8]

Kinh Lạy Chiên Thiên Chúa là lời khấn nài Chúa Kitô, nhắc đến cuộc khổ nạn và cái chết hiến tế của Ngài, nhưng đồng thời có phần gì đó giống như giai điệu của bài thánh ca chiến thắng dâng lên Con Chiên khải hoàn trong sách Khải Huyền (x. Kh 5, 9-10. 12). Kinh Lạy Chiên Thiên Chúa cũng nói lên mâu nhiệm Nhập Thể của Ngôi Lời cứu chuộc nhân loại. Người chia sẻ thân phận con người, để con người được hiệp thông vào bản tính Thiên Chúa của Người. Rước lễ chính là tuyên xưng đức tin sống mâu nhiệm hiệp thông ấy. Lời van xin này cũng có thể giải thích theo chiều hướng thông hội: chúng ta xin Người thanh tẩy tội lỗi mình trước khi lên Hiệp Lễ.^[9]

QCSL 83 hướng dẫn: “*Kinh này có thể được lặp đi lặp lại, bao lâu còn cần để kèm theo việc bẻ bánh. Lần cuối cùng được kết thúc bằng câu: “Xin ban bình an cho chúng con”*”. Có ý kiến cho rằng sự chuyển đổi từ *Xin thương xót chúng con* sang *Xin ban bình an cho chúng con* không có ý nghĩa gì mấy bởi vì nghi thức trao chúc bình an đã hoàn tất trước đó rồi.^[10] Nhưng ý kiến khác lại cho đây là một sự liên kết giữa kinh Agnus Dei với dấu bình an vừa mới được trao và như thế chúng ta được tiên dự vào sự hợp nhất mà sẽ xảy đến khi đón nhận Thánh Thể sau đó.^[11]./

Giải đáp thắc mắc cho người trẻ Công Giáo:

Bài 139: - THỦ DÂM VÀ HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO HỘI

Nữ tu Elisabeth Trần Như Ý Lan, CND

Hỏi:

Sơ ơi, nếu 1 bạn trẻ thực hiện hành vi thủ dâm vì để muốn làm tổn thương bản thân (theo quan điểm của bạn thì đó là hành vi rất ghê tởm, rất xấu xa và tệ hại, vì bạn từng bị lạm dụng tình dục ngày nhỏ từ bố và anh họ). Bạn hay làm đau mình, đến đỉnh điểm thì bạn làm như vậy vì muốn mình tệ, vì ghét và ghê tởm chính mình, hoặc vì để tìm kiếm 1 cảm giác khác đi của cơ thể khi cảm xúc là chán, là tuyệt vọng để biết mình vẫn đang sống, và để không cảm thấy những nỗi đau khác đang giằng xé. Bạn luôn lấy đó làm lí do mình tệ, lỗi điều răn thứ 6, không trong sạch và ngày càng xa Chúa, không lên rước lễ vì như vậy là phạm thánh,... Nếu xét theo 10 điều răn thì lỗi luật, nhưng với con, và con nghĩ nếu là



Chúa, với tình thương của Người, Người cũng không xét đoán và phán tội bạn đúng không sao?

Trả lời:

Giáo Lý Hội Thánh Công Giáo dạy rằng: *“Thủ dâm là cố tình kích thích cơ quan sinh dục nhằm gây khoái lạc tình dục.”* Dựa theo truyền thống, luân quyền khẳng định rằng, thủ dâm tự bản chất là một hành động sai trái nghiêm trọng, vì *“tự ý sử dụng khả năng tình dục ngoài quan hệ vợ chồng bình thường, dù với động lực nào đi nữa, cũng là sai mục đích”*. Tuy nhiên, để phán đoán đúng đắn về trách nhiệm luân lý của người làm hành vi thủ dâm, cần lưu ý đến tình trạng thiếu trưởng thành tình cảm, áp lực của các thói quen, tâm trạng lo âu cũng như những yếu tố khác về tâm lý xã hội. Các nhân tố này có thể làm trách nhiệm luân lý của đương sự được giảm nhẹ ngay cả đến mức tối thiểu. (GLHTCG s. 2352).

Giáo Hội cũng công nhận những nghiên cứu tâm lý ngày nay cho thấy thủ dâm có thể xảy ra trong hoàn cảnh chán chường, cô đơn, hình ảnh về chính mình nghèo nàn, thiếu thốn tương quan nam nữ, xung đột với cha mẹ, cộng đoàn, nhiều áp lực xã hội, công việc. Trong vài trường hợp, không phải hành vi thủ dâm là vấn đề phải xem xét, nhưng là những xung đột, hoàn cảnh gây ra thủ dâm, và cần thiết phải được tâm lý liệu pháp. Trách nhiệm cá nhân về các hành vi thủ dâm trong các hoàn cảnh này được giảm nhẹ, mặc dù hành vi đó là vấn đề nghiêm trọng.

Như thế, trước hết cần nhận định rằng vấn đề thực sự của bạn trẻ này không phải là thủ dâm. Sau khi bị lạm dụng tình dục, mỗi trẻ sẽ có những phản ứng khác nhau. Nhiều trẻ bị ảnh hưởng đến tâm lý rất nặng. Bạn trẻ được mô tả trên đây bị chấn thương cả tinh thần lẫn thể xác sau khi bị lạm dụng tình dục bởi chính người Cha đáng ra phải là người đáng kính, yêu thương và bảo vệ bạn ấy. Vì vậy, tình cảm và sự hỗ trợ kịp thời của các thành viên khác trong gia đình là yếu tố vô cùng quan trọng để giúp trẻ phục hồi. Người thân cần kiên nhẫn và vững vàng để cùng trẻ vượt qua khoảng thời gian khó khăn.

Bạn trẻ này cần được gặp chuyên viên tâm lý, bác sĩ y khoa và cả linh mục để được điều trị chữa lành thể lý, tâm lý và tâm linh. Cần giúp bạn này thoát khỏi mặc cảm sai lầm là thân

xác bạn “xấu xa” sau khi bị lạm dụng. Và, cố ý gây thương tích cho mình cũng là sai. Người thân, bạn bè cần giúp bạn ấy hiểu rằng bạn ấy là nạn nhân, vẫn rất đáng được yêu thương và trân trọng.

Vài điều cần trao đổi với bạn trẻ này:

Mỗi người chịu trách nhiệm về sự sống của mình trước mặt Thiên Chúa là Đấng ban sự sống. Chính Người là Chủ tể thượng của sự sống. Chúng ta có bổn phận đón nhận với lòng biết ơn và gìn giữ sự sống để tôn vinh Thiên Chúa và được cứu độ. Chúng ta là người quản lý chứ không phải là chủ của sự sống mà Chúa đã trao ban. Chúng ta không có quyền định đoạt về mạng sống, thân xác mình (GLHTCG s. 2280). Sự sống và sức khỏe là những ơn quý giá Thiên Chúa ban. Chúng ta có bổn phận chăm sóc chúng cách hợp lý.

Nguy hiểm luân lý liên quan đến thủ dâm thường xuyên là nó hấp dẫn, trở thành một lối thoát giảm nhẹ áp lực và khai phá những cảm giác tình dục. Thay vì dần thân một cách trưởng thành vào tương quan liên vị, người thủ dâm có thể làm thinh lặng tiếng của Chúa Thánh Thần thúc đẩy yêu thương người khác, và kết quả, người thủ dâm kết thúc trở thành trống rỗng hơn, cô đơn hơn. Giáo dục tính dục cho thanh thiếu niên cần chú ý đến điều này, giúp đương sự có những hoạt động xã hội, thể thao và tinh thần lành mạnh để một phần hướng những đòi hỏi xác thịt vào hướng phục vụ tha nhân và phát triển nhân cách lành mạnh.

Theo Romeo Intengan, linh mục Dòng Tên, nhà thần học luân lý và là một bác sĩ, tính trái luân lý của thủ dâm hệ tại trong khuynh hướng của nó làm tổn hại sự phát triển hòa hợp của nhân cách con người... Sự tác hại với mức độ khác nhau của thủ dâm trên sự trưởng thành tâm lý tính dục và luân lý tùy thuộc nhiều yếu tố như cường độ của hành động, tính thường xuyên, giai đoạn phát triển tâm lý tính dục, mức độ tham gia của nhân cách vào hành động, và mức độ tự do và trách nhiệm của chính người đó.

Các em cần được khích lệ *dùng cảm để trở nên khiết tịnh*. Thái độ đúng đắn có lẽ là phải xử trí thói thủ dâm bằng cách mở ra các giải pháp để người đó tham gia vào một chương trình trợ giúp tâm linh. Người thủ dâm phải gánh vác trách nhiệm vì tương lai

của chính mình.

Các em cần được linh hướng đầy đủ, cần nhận ra ước muốn trở nên thanh sạch của các em, cũng như chọn những lời khuyên cụ thể về vấn đề này. Các em cần được truyền đạt về tác động của thủ dâm lên sự trưởng thành nhân cách, hiểu biết tính luân lý của vấn đề này. Những yếu tố tâm lý thường cản trở việc sử dụng ý chí tự do. Nhiều thanh niên đã không tham dự Bí Tích Thánh Thể vào ngày Chúa Nhật vì họ cảm thấy không thể vượt qua thói quen xấu này. Hướng dẫn sự chú ý đến từng hành vi thủ dâm có thể cản trở sự phát triển nhân vị vì sự tập trung vào chính mình và đào sâu cảm giác thiếu thốn nơi người thiếu niên. Cần hướng dẫn các em vào các hoạt động củng cố sự tự tin và khuyến khích sự tăng trưởng và tương quan với người khác và tiên bộ trong phát triển nhân cách, trong hầu hết trường hợp thủ dâm sẽ dần biến mất.

Vài điểm linh hướng:

Theo linh mục John F. Harvey, những hướng dẫn sau đây đã chứng minh được tính hữu ích của chúng:

1. Hãy giúp người ấy suy gẫm về ý nghĩa cuộc sống, về niềm hy vọng, về tài năng mà bạn ấy có, về sự chán chường, sự thất vọng và nỗi cô đơn của mình. Giúp họ tìm ra điều gì đang gặm nhấm con người mình bởi vì thủ dâm là dấu hiệu của một tâm hồn đang thao thức, không bình an và chúng ta cần đi vào ngay vào điểm đó.

2. Nếu người ấy đang buông xuôi, phó mặc cho số phận, hãy giúp họ một kế hoạch tâm linh.

3. Giúp người ấy nhận thức rằng nhiều người cũng có khuynh hướng chui vào thế giới hấp dẫn của trí tưởng tượng trong khi thực tế lại phũ phàng. Thủ dâm phát xuất từ những hình ảnh tưởng tượng về tình dục. Chiến lược ở đây là làm thế nào để ra khỏi thế giới tưởng tượng tình dục để quay lại thực tại ngay khi người ấy ý thức rằng mình đang để tâm đến những gì tưởng tượng trong đầu. Một cách hữu hiệu đối với một số người là đọc một lời nguyện văn tắt, sau đó thực hiện một hành động bên ngoài bằng chân tay ví dụ như dọn dẹp nhà cửa, sửa chữa đồ đạc, đi dạo... Bạn có bao giờ thấy mình đang tưởng tượng chuyện này chuyện kia vì tức giận, ganh ghét, hay vì bị hấp dẫn tình dục, rồi bất ngờ điện thoại reo lên, bạn nhấc máy trả lời, và thế là những gì đang tưởng tượng bỗng nhiên biến mất không?

Hữu ích là ở chỗ làm sao luôn ở trong thực tại.

4. Bên cạnh việc chia sẻ khó khăn của mình với vị linh hướng, hãy cố gắng tìm một nhóm trợ giúp. Nhiều người nghiện thủ dâm và thủ dâm theo thói quen đã tìm được tình bạn đích thực nhờ những buổi họp mặt của các nhóm như thế. Trong khi tạo ý thức về giá trị bản thân, việc nuôi dưỡng những mối quan hệ đích thực với những con người chân thực sẽ làm suy giảm đáng kể mãnh lực cuốn hút mà những gì người đó tưởng tượng về tình dục.

Là người Kitô hữu, bạn hãy tìm đến phương được thiêng liêng như năng lãnh nhận các Bí Tích Thánh Thể và Bí Tích Hòa giải, mạnh dạn tìm đến các linh mục chuyên viên nhờ linh hướng, và nhất là siêng năng cầu nguyện, hãy nhớ lời Mẹ Maria dạy: siêng năng lần chuỗi Mân Côi để tìm sự trợ giúp của Mẹ. <WHĐ (19/9/2024)>

Tiếp theo tr. 5: ĐỨC GIÊSU KITÔ ...

ra con người, thổi sinh khí vào lỗ mũi, và con người trở nên một sinh vật” (St 2, 7). Con người mang ‘hơi thở của Thiên Chúa’, đồng thời, con người được Thiên Chúa ban phép đặt tên cho vạn vật (St 2, 19). Là ‘hình ảnh của Thiên Chúa’ và ‘mang hơi thở của Thiên Chúa’, con người được mời gọi sống trong tình hiệp thông với Người.

Chương III của sách Sáng Thế cho chúng ta biết rằng con người đã bất tuân mệnh lệnh của Thiên Chúa và tội lỗi đã xâm nhập trần gian, đưa đến sự chết. Tác giả sách Khôn Ngoan diễn tả như sau: *“Thiên Chúa đã sáng tạo con người cho họ được trường tồn bất diệt. Họ được Người dựng nên làm hình ảnh của bản tính Người. Nhưng chính vì quý dữ ganh tị mà cái chết đã xâm nhập thế gian. Những ai về phe nó đều phải ném mũ cái chết” (Kn 2, 23-24).* Sách Khôn Ngoan cho thấy con người sau khi phạm tội vẫn còn là ‘hình ảnh’ của Thiên Chúa, nhưng không còn ‘giống như’ Thiên Chúa nữa. Vì thế, việc cứu độ và thánh hóa mà Đức Giêsu thực hiện trong Chúa Thánh Thần nhằm giúp cho con người được phục hồi việc ‘giống như’ Thiên Chúa trước đây, đồng thời, làm cho con người được thần hóa (Irenaeus, *Against Heresies*, Book V, Chapter 6, 1; 8, 1; 16, 2). Trình thuật sách Sáng Thế cho chúng ta biết con rắn hứa với Adam và Evà rằng khi ăn cây trái cấm họ sẽ

nên như những vị thần biết điều thiện điều ác. Khi ăn xong trái cấm, họ thấy mình trần truồng và họ đã kết lá làm khổ che thân. Tuy nhiên, Thiên Chúa yêu thương họ: *“Đức Chúa là Thiên Chúa làm cho con người và vợ những chiếc áo da để che thân thể trần truồng diễn tả sự chăm sóc tận tình của Thiên Chúa. Người không từ bỏ con người trong tình trạng phạm giá bị tổn thương. ‘Áo da’ là hình ảnh diễn tả ân sủng của Thiên Chúa bảo vệ phạm giá con người cho dù con người vô ơn, bất tuân, bất xứng, tội lỗi.*

Sách Sáng Thế cũng cho chúng ta biết rằng Thiên Chúa tôn trọng phạm giá con người ngay cả khi Người xử phạt, chẳng hạn, khi Cain giết em mình là Aben, Đức Chúa phán: *“Người sẽ lang thang phiêu bạt trên mặt đất” (St 4, 12). Cain nói với Đức Chúa: “Đây, hôm nay Ngài xua đuổi con khỏi mặt đất. Con sẽ phải trốn tránh để khỏi gặp mặt Ngài, sẽ phải lang thang phiêu bạt trên mặt đất, và bất cứ ai gặp con sẽ giết con” (St 4, 14). Đức Chúa trả lời: “Không đâu!”, đồng thời, “Đức Chúa ghi dấu trên Cain, để bất cứ ai gặp ông khỏi giết ông. Ông Cain đi xa khuất mặt Đức Chúa và ở tại xứ Nốt, về phía đông Êđen” (St 4, 15-16). Cain được bảo vệ khỏi những ai muốn trả thù vì Cain đã gây nên cái chết của Aben, em mình. Quả thực, ‘đừng trả thù’, ‘đừng lấy ác báo ác’, ‘đừng làm cho sự dữ lan tràn’, ‘đừng sống trong cảnh tội chồng tội’ là những điệp khúc phổ biến trong Cựu Ước, chẳng hạn như: “Người không được trả thù... Người phải yêu đồng loại như chính mình” (Lv 19, 18) hay: “Bạn đừng nói: Tôi sẽ báo thù!” (Cn 20, 22). Như thế, mọi người được mời gọi đối xử với anh chị em mình theo cách thức Thiên Chúa chỉ dạy chứ không phải theo bất cứ hình thức nào khác.*

Các trình thuật sách Xuất Hành cho chúng ta biết rằng Thiên Chúa đã kêu gọi Môsê và trao phó cho ông sứ mệnh khôi phục phạm giá Dân Người, bằng cách giải thoát họ khỏi ách nô lệ hà khắc của Ai Cập. Thiên Chúa phán: *“Ta đã thấy rõ cảnh khổ cực của dân Ta bên Ai Cập, Ta đã nghe tiếng chúng kêu than vì bọn cai hành hạ. Phải, Ta biết các nỗi đau khổ của chúng. Ta xuống giải thoát chúng khỏi tay người Ai Cập, và đưa chúng từ đất*

ấy lên một miền đất tốt tươi, rộng lớn, miền đất tràn trề sữa và mật” (Xh 3, 7-8). Theo huân lệnh của Thiên Chúa, chính Môsê mời gọi dân Do Thái không chỉ tôn trọng phẩm giá anh chị em mình mà còn tôn trọng phẩm giá của những người ngoại kiều, những người yếu đuối hay vô danh tiêu tở ở bất cứ nơi đâu, chẳng hạn: “Anh (em) không được làm thiệt hại đến quyền lợi của ngoại kiều và cô nhi, không được giữ áo của người góa bụa làm đồ cấm” (Đnl 24, 17). Môsê cho họ biết rằng chính họ đã từng chịu cảnh nô lệ, áp bức ở Ai Cập. Do đó, họ không được đối xử với bất cứ ai theo cách thức người Ai Cập đối xử với họ (Đnl 24, 17-22).

Lòng hiểu thảo của con người đối với Thiên Chúa phải đi đôi với việc giúp con người sống xứng đáng với phẩm giá của mình: *“Lấy của người nghèo mà dâng làm hy lễ thì cũng như sát tế đưa con trước mặt cha nó. Người túng nghèo còn chút bánh độ thân, ai lấy đi là kẻ hút máu. cướp phương tiện sống của kẻ khác là giết người; đoạt lương của người làm thuê là gây đổ máu” (Hc 34, 20-22). Ông Axáp khuyên dạy mọi người: “Hãy bênh quyền lợi kẻ mồ côi, người hèn mọn; mình oan cho người khôn khéo, kẻ bần cùng, giải phóng ai hèn mọn, ai nghèo túng, cứu khỏi nanh vuốt bọn ác nhân” (Tv 82, 3-4). Trong sách Ngôn Sứ Isaia, nhân danh Thiên Chúa, vị Ngôn Sứ nói: “Khôn thay những kẻ đặt ra các luật lệ bất công, những kẻ viết nên các chỉ thị áp bức, để cản người yếu hèn hưởng công lý, tước đoạt quyền lợi người nghèo khó trong dân tôi, để biến bà góa thành mồ ngon cho chúng, và bóc lột kẻ mồ côi” (Is 10, 1-2). Tác giả sách Châm Ngôn viết: “Kẻ giàu người nghèo gặp nhau ở điểm này: Cả hai đều được Đức Chúa tạo dựng” (Cn 22, 2). Như vậy, ‘được Thiên Chúa tạo dựng’ trở nên điểm quy chiếu cho mọi người trước tất cả mọi sự phân biệt khác, chẳng hạn như sang hèn, giàu nghèo, tốt xấu, khỏe yếu.*

Suy niệm về ‘chỗ đứng’ của con người trong chương trình sáng tạo của Thiên Chúa, tác giả Thánh Vịnh 8 thốt lên: *“Ngắm tầng trời tay Chúa sáng tạo, muốn trăng sao Chúa đã an bài, thì con người là chi, mà Chúa cần nhớ đến, phạm nhân là gì, mà Chúa phải bận tâm? Chúa cho con người chẳng thua kém thần linh là mấy, ban vinh quang danh dự làm mũ triều thiên,*

cho làm chủ công trình tay Chúa sáng tạo, đặt muôn loài muôn sự dưới chân” (Tv 8, 4-7). Là hình ảnh của Thiên Chúa, con người cao cả hơn vạn vật và ‘chỉ kém Thiên Thần một chút’. Con người được tham dự sự sống Thiên Chúa, được trò chuyện với Người và được Người dẫn dắt như người cha đối với con cái thơ bé của mình. Tác giả Thánh Vịnh không dùng cụm từ ‘hình ảnh của Thiên Chúa’ nhưng không nghi ngờ gì nữa, tác giả ý thức về sự cao cả của con người so với muôn vật muôn loài. Thánh Vịnh 8 vang vọng âm hưởng việc Thiên Chúa sáng tạo con người ‘theo hình ảnh Thiên Chúa và giống như Thiên Chúa’ ở Chương I sách Sáng Thế cũng như con người được Thiên Chúa ‘định dạng và thông ban hơi thở’ ở Chương II sách Sáng Thế. Tương tự như thế, ông Gióp cũng ngạc nhiên và đặt câu hỏi tại sao Thiên Chúa lại quan tâm, săn sóc con người thật tận tình: “Con người là gì để Ngài phải coi trọng, để Ngài phải lưu tâm, để sáng nào Ngài cũng phải thăm viếng, để mỗi lúc Ngài lại phải xét soi?” (G 7, 17-18). Con người có phẩm giá cao quý đến nỗi Đức Giêsu là Con Thiên Chúa đã mang lấy để kiện toàn và cho phép con người được thông dự sự sống của Thiên Chúa. (còn tiếp) **(Đọc tiếp BTDL/CN 1 MV)**

Ngôi Chí Thánh, vốn là mẫu nhiệm trung tâm của đức tin và đời sống Kitô hữu. (GLHTCG 261).

Hiều theo nghĩa trên, chắc chắn Chúa Giêsu cũng dùng từ vinh danh trong những lời cầu nguyện của Chúa. Chẳng hạn trong lời Kinh Lạy Cha, Chúa Giêsu nói: “Chúng con nguyện danh Cha cả sáng.” Gloria cũng là cả sáng. “Sanctificetur” xuất phát từ động từ “sanctificare”, có nghĩa là “tôn thánh” hoặc “làm thánh”. Bản gốc Hy Lạp thánh Matthêu dùng “ἁγιασθήτω” (Mt 6-9), nghĩa là tôn vinh Danh Thiên Chúa Cha. Tâm tình tôn vinh này cũng “ngập tràn” trong Tin mừng thánh Gioan (chương 17). Nói như thế để thấy được tầm quan trọng khi chúng ta mở lời nguyện cầu với lời Kinh để thương này!

2. Lời tôn vinh suốt dòng lịch sử.

Chúng ta không đi vào phân tích phức tạp mẫu nhiệm Một Chúa Ba Ngôi. Tuy nhiên, lời Kinh này thật đẹp ở cả về sau cùng. Đây là một vòng tròn khép kín của thời gian. Thiên Chúa thì vĩnh cửu và hằng sống (infinity). Chỉ vì lý do này cũng đáng để chúng ta chúc tụng Ngài! Ở đây chúng ta chú ý đến bản dịch của Nhóm Phiên Dịch Các Giờ Kinh Phụng Vụ: “Từ muôn đời và chính hiện nay. Luôn mãi đến thiên thu vạn đại. Amen”:

- “**Như đã có trước vô cùng hoặc “Từ muôn đời”:**

Điều này khẳng định Thiên Chúa Cha, Thiên Chúa Con và Thiên Chúa Thánh Thần đã hiện hữu từ vô cùng vô tận, không có khởi đầu. Ngài là Đấng tự hữu, không phụ thuộc vào bất cứ nguyên nhân nào khác, mà chính Ngài là nguồn gốc và nền tảng của mọi sự tồn tại[1].

- “**và bây giờ” hoặc “và chính hiện nay”:**

Lời này khẳng định Thiên Chúa Ba Ngôi không chỉ hiện hữu từ vô cùng vô tận, mà còn hiện diện và đang hoạt động trong hiện tại. Ở đây và lúc này! “Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế” (Mt 28, 20). Nếu để ý, chúng ta thấy Thiên Chúa không xa xôi, vô cảm với thời gian và lịch sử của con người, mà là Đấng luôn hiện diện và hành động trong “bây giờ” trong cuộc sống chúng ta. Có thể nói “bây giờ” là thời điểm hồng ân, khi Thiên Chúa đến gặp gỡ và cứu độ con người, chứ không phải chỉ là một thời điểm trong quá khứ hay tương lai[2].

Ý NGHĨA VÀ NGUỒN GỐC KINH SÁNG DANH



Ý nghĩa và nguồn gốc Kinh Sáng Danh

Im. Giuse Phạm Đình Ngọc, SJ

Im. Giuse Phạm Đình Ngọc, SJ

WHĐ (28/8/2024) - Là người Công Giáo, ai cũng thuộc Kinh Sáng Danh. Có lẽ sau Kinh Lạy Cha và Kinh Mừng, Kinh Sáng Danh phải được xem là quan trọng. Lời Kinh ngắn nhất trong tất cả các kinh bốn ta thường đọc. Ngắn gọn nhưng lại chứa đựng và tóm tắt toàn bộ chương trình Cứu độ của Thiên Chúa.

Tôi xin trích ở đây trước khi bước vào bài:

“Sáng danh Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con, và Đức Chúa Thánh Thần. Như đã có trước vô cùng và bây giờ và hằng có và đời đời chẳng cùng. Amen. - Gloria Patri, et Filio, et Spiritui Sancto, Sicut erat in principio, et nunc, et semper, et in saecula saeculorum. Amen.”

Kinh Lạy Cha và Kính Mừng có nguồn gốc từ Thánh Kinh. Tuy nhiên, Kinh Sáng Danh lại không bắt nguồn từ Kinh Thánh. Có chăng, chúng ta có thể tìm thấy một từ vinh danh, hay sáng danh ở chương thứ hai của Tin Mừng Luca: “Vinh danh Thiên Chúa trên trời” (Lc 2, 14). Từ đó, “Gloria in excelsis Deo” là một bài thánh ca rất cổ xưa và nổi tiếng trong Giáo Hội Công Giáo. Đây là một bài ca ngợi, một lời cầu nguyện tán dương và tôn vinh Thiên Chúa, có niên đại ít nhất từ thế kỷ thứ 3. Bài thánh ca bắt đầu

bằng những lời ca của các Thiên Thần khi Chúa Giêsu giáng sinh, “Vinh danh Thiên Chúa trên trời” (Lc 2, 14), và sau đó mở rộng thêm bằng các câu ca ngợi khác.

1. Sáng Danh là gì?

Bản tiếng Anh và tiếng Latinh đều dùng chữ “Gloria”. Từ này gọi nhớ đến một phần không thể thiếu của Thánh Lễ, được hát hoặc đọc sau kinh Kyrie, đó là Kinh Vinh Danh. Đây là một bài thánh ca vui tươi thể hiện lòng biết ơn và sự thờ phượng của Giáo Hội đối với Thiên Chúa Cha và Chúa Kitô, Chiên Thiên Chúa. Bài thánh ca tôn vinh các thuộc

tính của Thiên Chúa, ca ngợi vương quyền và quyền năng cứu rỗi của Ngài, và kết hợp phụng vụ trần thế với phụng vụ Thiên Đàng của các Thánh và các Thiên Thần. Nhiều người cũng xem Kinh Sáng Danh là bản rút gọn của Kinh Vinh Danh (Tiểu Vinh Tụng Ca).

Ở đây, “Gloria” bắt nguồn từ gốc Latinh “gloriosus” (vinh quang, vẻ vang), là sự tôn vinh, vinh quang, danh dự. Nhớ lại Công Đồng Nicea (325) đã soạn ra một tuyên xưng đức tin khẳng định sự bình đẳng, đồng vinh quang, đồng tôn thờ Ba Ngôi Thiên Chúa. Có lẽ vì thế khi đặt sự vinh quang ngay từ đầu để cho thấy Thiên Chúa Ba Ngôi được tôn thờ như nhau. Công Đồng này cũng khẳng định Chúa Giêsu là Thiên Chúa thật. “Người là Thiên Chúa bởi Thiên Chúa, Ánh Sáng bởi Ánh Sáng, Thiên Chúa thật bởi Thiên Chúa thật”. Như vậy có thể nói, lời vinh quang, chúc tụng được dành cho Mẫu nhiệm Ba

- “và hằng có và đời đời chẳng cùng” hoặc “luôn mãi đến thiên thu vạn đại”:

Lời này trong Kinh Sáng Danh khẳng định sự hiện hữu vĩnh cửu và bất biến của Thiên Chúa Ba Ngôi, Đấng là nguồn gốc và nền tảng của mọi sự tồn tại.

- “Amen”:

Đây là tiếng Do Thái, nghĩa là thật vậy, quả thật như vậy, xin được như vậy. Lời này thể hiện sự tin tưởng, trung thành và cam kết của người cầu nguyện. Cũng vậy, Amen trong Kinh Sáng Danh là lời khẳng định và cam kết của người cầu nguyện, thể hiện niềm tin tưởng và phó thác hoàn toàn vào Thiên Chúa Ba Ngôi.

3. Vài ý nghĩa.

Kinh Sáng Danh có một ý nghĩa sâu sắc và đa chiều trong phụng vụ Công Giáo, phản ánh nhiều khía cạnh của đức tin và lòng tôn thờ đối với Thiên Chúa. Cách đơn sơ, chúng ta có thể nhận ra vài ý nghĩa:

- **Lời ca ngợi Thiên Chúa.**

Cũng như các Thiên Thần hát vang lời vinh quang trong đêm Giáng Sinh, chúng ta cũng được mời gọi tôn vinh Danh Thánh Chúa. Cũng như Đức Maria, chúng ta cùng với tâm tình của *Magnificat* (Lc 1, 46-55), để thấy được: “Danh Người thật chí thánh chí tôn!” Và sau cùng, nhưng chưa hết, lời Kinh này nói lên tâm tình tôn thờ và chúc tụng Thiên Chúa vì sự vĩ đại và lòng thương xót của Ngài.

- **Kinh nguyện là lời cầu xin và tạ ơn.**

Hiểu theo nghĩa này, Kinh Sáng Danh là một lời cầu xin và tạ ơn Thiên Chúa vì những ân huệ Ngài ban cho nhân loại, bày tỏ lòng biết ơn và sự tôn thờ đối với Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần.

- **Lòng trung thành và sự hợp nhất.**

Khi hát hoặc đọc Kinh Sáng Danh, chúng ta bày tỏ sự trung thành và sự hợp nhất trong đức tin. Điều này phản ánh sự hiệp nhất của Giáo Hội trên trần gian với phụng vụ vĩnh cửu trên Thiên Đàng.

Kinh Sáng Danh là một biểu tượng mạnh mẽ của lòng tôn thờ, sự ngợi khen và lòng biết ơn đối với Thiên Chúa. Với lịch sử lâu đời và ý nghĩa sâu sắc, lời kinh này không chỉ là một phần của nghi thức phụng vụ mà còn là một lời nhắc nhở về sự hiệp nhất và lòng trung thành của người tín

hữu đối với đức tin Công Giáo. Ước gì mỗi lần chúng ta đọc lời Kinh này, cũng là lúc chúng ta muốn sống để cho vinh danh Thiên Chúa hơn./.

VÂNG, HÔN NHÂN CŨNG LÀ MỘT VIỆC TÔNG ĐỒ!

Trong hôn nhân, cả hai vợ chồng cùng làm việc để mỗi liên kết của họ trở sinh hoa trái thiêng liêng, đưa họ đến sự sống đời đời. Vâng, hôn nhân cũng là một việc tông đồ!

Mónica Muñoz

“Anh/Em hứa giữ lòng chung thủy với em/anh, khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan, khi mạnh khỏe cũng như lúc đau yếu, để yêu thương và tôn trọng em/anh mọi ngày suốt đời anh/em.” Lời nguyện hứa long trọng này, được cô dâu và chú rể tuyên xưng trước cộng đoàn khi họ hiện mình cho nhau trong Bí Tích Hôn Phối, chứa đựng cả một hành trình trong nó.

Hôn nhân là một sứ mạng, và việc nuôi dưỡng tình yêu này, trân trọng nó như là tài sản quý giá nhất, là một nhiệm vụ lâu dài báo hiệu Nước Trời trị đến. Vậy tại sao chúng ta có thể nói rằng hôn nhân cũng là một việc tông đồ? Sắc lệnh Apostolicam Actuositatem (Về Sự Vụ Tông Đồ của Giáo dân) nêu rõ rằng:

Giáo Hội được thành lập với mục đích truyền bá vương quốc của Chúa Kitô trên khắp trái đất để tôn vinh Thiên Chúa Cha, để mọi người có thể hưởng ơn cứu độ của Ngài, và qua họ, toàn thể thế giới có thể đi vào mối tương quan với Đức Kitô. Tất cả hoạt động của Nhiệm Thể hướng đến việc đạt được mục tiêu này được gọi là Sứ Vụ Tông Đồ mà Giáo Hội thực hiện theo nhiều cách khác nhau thông qua tất cả các tín hữu. Vì ơn gọi Kitô hữu theo bản chất của nó cũng là ơn gọi tông đồ.

Mỗi người đã chịu Phép Rửa Tội đều được kêu gọi rao giảng Tin Mừng, để “mọi người được cứu độ và [...] nhận biết chân lý” (1 Tm 2, 4). Chúng ta có thể đáp lại lời kêu gọi này trong hôn nhân như thế nào?

Phúc Âm Hóa Gia Đình.

Người nam và người nữ khi kết hôn cam kết yêu thương và tôn trọng nhau mỗi ngày trong cuộc sống, chia sẻ niềm vui và thử thách, chung thủy với nhau, và nếu Chúa ban cho họ con cái thì giáo dục chúng theo đức tin Công Giáo. Công việc này góp phần vào việc loan báo Tin Mừng, vì cả hai vợ chồng phải chăm sóc gia đình để truyền lại cho con cái đức tin mà họ đã nhận được.

Họ làm điều này trước hết bằng



cách nêu gương cho con cái, nhưng cũng bằng cách dạy giáo lý cho chúng, vì gia đình là Hội Thánh tại gia (GLHTCG, số 1655). Hiến Chế Tín Lý Lumen Gentium của Giáo Hội cho biết rằng, trong gia đình, “cha mẹ hãy là những người rao giảng đức tin đầu tiên cho con cái bằng lời nói và gương sáng; họ phải khuyến khích con cái phát huy ơn gọi riêng của mình, đặc biệt chăm sóc cho ơn gọi hướng tới thánh chức.” (LG 11). Theo cách này, vợ chồng hoàn thành sứ mạng mà Chúa Kitô trao phó cho tất cả những người đã chịu Phép Rửa Tội, loan báo cho thế giới ơn cứu độ đến từ Chúa Kitô và là lý do hiện hữu của Giáo Hội.

Chuyển ngữ: **Mary Kim Linh**

Nguồn: *Aleteia*

Tiếp theo tr. 4: Tiếp kiến chung 13/11

Tiệt Ly, nhưng sự hiện diện của Mẹ khác biệt và độc đáo hơn tất cả. Giữa Mẹ và Chúa Thánh Thần có một mối liên kết độc đáo và vĩnh viễn không thể phá hủy, chính là Chúa Kitô, “Đấng được thụ thai bởi quyền năng Chúa Thánh Thần và được sinh ra bởi Đức Trinh Nữ Maria” (*Kinh Tin Kính*). Thánh Sử Luca cố tình nhấn mạnh sự liên hệ giữa việc Chúa Thánh Thần ngự xuống trên Đức Maria lúc Truyền Tin và việc Người ngự xuống trên các môn đệ vào Lễ Ngũ Tuần, bằng cách sử dụng một số cách diễn đạt giống hệt nhau trong cả hai trường hợp.

Mối liên hệ độc đáo của Đức Maria với Chúa Ba Ngôi.

Thánh Phanxicô Assisi, trong một lời cầu nguyện, đã chào Đức Trinh Nữ là “nữ tử và nữ tỳ của Vua tối cao, Cha trên trời, Mẹ của Chúa Giêsu Kitô rất thánh, hiền thê của Chúa Thánh

Thân”[3], Nữ tử của Chúa Cha, Mẹ của Chúa Con, Hiền Thê của Chúa Thánh Thần! Mỗi liên hệ độc đáo của Đức Maria với Chúa Ba Ngôi không thể được minh họa bằng những lời lẽ đơn giản hơn.

Theo gương Mẹ, vâng theo sự soi sáng của Chúa Thánh Thần.

Giống như tất cả các hình ảnh, hình ảnh “Hiền thê của Chúa Thánh Thần” này không nên được hiểu cách tuyệt đối, nhưng phải được hiểu theo mức độ sự thật trong cách diễn tả này, và đó là một sự thật rất đẹp. Mẹ là hiền thê, nhưng trước đó, Mẹ còn là môn đệ của Chúa Thánh Thần. Chúng ta hãy học nơi Mẹ trở nên ngoan ngùy trước những soi sáng của Chúa Thánh Thần, đặc biệt khi Người gợi ý với chúng ta hãy “vội vã lên đường” và đi giúp đỡ người đang cần chúng ta, như Mẹ đã làm ngay sau khi Thiên Thần từ biệt Mẹ (xem Lc 1, 39). Cảm ơn anh chị em!

Buổi tiếp kiến kết thúc với Kinh Lạy Cha và phép lành Đức Thánh Cha ban cho mọi người.

(Vatican News)

“CÓ LÀM MƯA LÀM GIÓ”

Lm. Pr. Lê Hoàng Nam, S.J.

“Có làm mưa làm gió, rồi cũng nằm đó mà thôi...” Một ông lão chợt thốt lên những lời như thế khi chứng kiến cảnh đưa tang của một người đã từng có khả năng “làm mưa làm gió”. Một câu nói rất đời bình thường, nhưng hàm chứa cả một chân lý, một sự “ngộ ra” căn bản và nền tảng nhất của kiếp nhân gian này. Ai cũng biết là mình sẽ chết vào một ngày nào đó, ai cũng có một ý thức rất rõ ràng là “có một thời sinh ra, có một thời chết đi”, nhưng đề có thể cảm được cái vô thường của cuộc đời qua hai chữ “nằm đó”, người ta phải đánh đổi rất nhiều điều.

Cái chết là dấu chấm hết cho một sự hiện hữu. Nó không là cái gì cả, chỉ đơn giản là việc vật đó, cái đó, con đó, người đó... không còn mang trong mình sự sống nữa thôi. Nếu được chọn, người ta sẽ chọn sống. Nếu như phải chết, chẳng qua chỉ là vì không còn chọn lựa nào khác, hoặc người ta chọn chết vì một giá trị thiêng liêng nào đó cao quý hơn. Nhưng dù là với lý do gì, động lực gì, cái chết cũng đưa người ta về với sự khởi đầu, một tình trạng ngang bằng nhau cho tất cả: cát bụi.

Chết đi rồi thì chẳng còn gì để bàn cãi nữa. Nhưng cái chết của người khác lại là một sự cảnh tỉnh dành cho người còn sống. Nó đặt cho người ta câu hỏi về ý nghĩa sự hiện hữu của mình, về những nỗ lực phấn đấu, về cung cách hành xử, về những gì mà người ta đang cố nắm giữ trong tay. Nó cũng đặt người ta vào mối bận tâm về các tương quan, những cảm xúc. Cái chết là một biến cố làm ta cảm nghiệm cách rõ ràng nhất về tính đơn



nhất của mình. Chẳng ai có thể chết thay ta, chết dùm ta, hay đổi diện cái chết với cùng một tâm trạng giống như ta. Người ta có thể chia vui sẽ buồn với ta, nhưng cái chết của ta thì chỉ một mình ta đảm nhận lấy.

Cái chết của người khác lại là một sự cảnh tỉnh dành cho người còn sống. Nó đặt cho người ta câu hỏi về ý nghĩa sự hiện hữu của mình, về những nỗ lực phấn đấu, về cung cách hành xử, về những gì mà người ta đang cố nắm giữ trong tay.

Khi tôi chết đi, thế giới này cũng vẫn cứ vẫn xoay theo định luật đã được mặc định cho nó. Chẳng phải vì tôi chết đi mà vũ trụ này có rung động hay biến đổi gì. Người thân của tôi sẽ buồn vì mất tôi, không còn được gặp mặt và chuyện trò với tôi, nhưng rồi họ cũng chẳng làm gì được hơn. Giả như có ai đó cùng chết với tôi, thì họ cũng mang lấy cái chết của họ, còn tôi chết cái chết của tôi, mỗi người tự gánh lấy phần của riêng mình.

Cái chết có thể là một “sự yên nghỉ” dành cho những ai đã lặn lội trên hành trình dương gian này suốt một thời gian dài. Cái chết cũng có thể bị coi là một sự “quả báo” dành cho những ai đã làm không ít điều xấu xa. Nó cũng được nhìn đến như một “về nguồn” dưới nhãn quan của một cuộc trở về với nơi từ đó mình được sinh ra. Đôi khi, nó là một “sự giải thoát” khi cuộc sống này có quá nhiều nỗi chán ngán đến thế lương, buộc người

ta phải tìm cho mình một cái kết. Với người lạc quan, cái chết là cửa ngõ để dẫn vào một sự hiện hữu khác, không giống như kiểu hiện hữu mà ta đang trải nghiệm: chết là cánh cửa đi vào chốn vô hình – sự bất diệt.

Tháng 11 thường gợi lên trong lòng người nhiều cảm xúc. Trong tháng này, thời tiết cũng thay đổi nhiều, lá bắt đầu chuyển màu rồi rụng xuống, trở về với cội đất lạnh lùng. Cảnh sắc đất trời như cũng có khơi gợi lên một nỗi niềm nào đó. Cái “qua đi” của thời gian làm ta thấy khó chịu. Có một xung năng nào đó trong lòng mình muốn kháng cự lại điều này. Ta muốn mình còn mãi, chứ không thích bị lãng quên. Ta cảm thấy khó có thể chấp nhận định luật sinh-diệt của đất trời. Nhưng đâu sao, con người dù quyền phép cỡ nào cũng không thể chiến thắng được nó.

Biết dừng lại, chấp nhận và vui lòng đón lấy quy luật này, con người mới có thể bình an và không còn sợ hãi.

Tháng 11 mời gọi con người đi vào trong một cuộc thay da đổi thịt. Nơi đó, họ thấy được chân tướng của hiện sinh, rằng mọi cái rồi sẽ qua đi, rằng chẳng có gì là tồn tại mãi mãi, ngoại trừ Đấng là nền tảng cho mọi hiện hữu trên đời. Tháng 11 âm đạm là thế, nhưng không đưa người ta vào một cõi thế lương u uất. Tháng 11 cho ta khoảng lặng để trầm mặc về cái kết của cuộc đời và phô bày ra trước mắt nhân gian hệ quả của tất cả những chọn lựa của họ. Tháng 11 đưa ta vào một cuộc biến đổi, để cho lá vàng cũ kỹ rụng đi, chuẩn bị cho những chiếc lá mới sẽ tỏ lộ. Ta cũng sẽ “qua đi” theo dòng chảy thời gian, nhưng không mất hút như chưa bao giờ tồn tại. Mỗi cái chết là một sự tuôn trào của sự sống. Hạt giống được chôn vùi chính là để có một cây mới vươn lên. Có một sự sống viên mãn đang đợi ta phía trước./

Tiếp theo tr. 3: CHẾT LẠNH

vì quá liều thuốc phiện, hay chết khi đang phạm tội ác.

Hình tượng giáo lý về chết lạnh, thường là một giai đoạn về ai đó lặn lội trong gia đình Kitô Giáo tốt lành, là một người lương thiện, đầy đức tin, khiết tịnh, đi lễ thường, nhưng có một khoảng thời gian xa lìa Thiên Chúa, không còn đi lễ và giữ các điều răn, đến mức có lúc người đó không còn nghĩ về Thiên Chúa, không còn đi lễ, và không còn

**Thánh Lễ Tạ Ơn
Kính Các Thánh Tử Đạo Việt Nam**

**CO-CATHEDRAL
of the SACRED HEART**
A PARISH OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON



28 THÁNG 11, 2024



+ Đức Cha Tôma
Nguyễn Thái Thành

10:45 AM
Triển Lãm về Các Thánh Tử Đạo VN
Exhibition of the Vietnamese Martyrs

11:00 AM
Rước Kiệu
Kính Đức Mẹ La Vang và CTTĐ VN
PROCESSION

11:30 AM
THÁNH LỄ - Holy Mass

Nhà Thờ Chánh Tòa Thánh Tâm - 1111 St. Joseph Parkway



giữ luân lý Kitô giáo nữa. Nhưng không lâu trước khi chết, một hoàn cảnh nào đó đã trở nên thời khắc ân sủng cho họ, rồi họ hồi lỗi về sự sao nhãng, vô luân và bỏ bê hành đạo của mình, họ trở lại với Giáo Hội, xưng tội thành tâm, rước lễ, và không lâu sau họ qua đời vì một tai nạn hay một cơn đột quỵ. Nhưng họ chết trong ân sủng. Sau nhiều năm xa rời đạo đức và tôn giáo, họ đã trở lại đàn và chết lành.

Thật sự tất cả chúng ta đều biết những câu chuyện tương tự như thế, nhưng đáng buồn thay, chúng ta cũng biết những câu chuyện không như thế, xảy ra điều ngược lại, khi những người tốt lành lại chết trong những tình huống bị kịch, đáng buồn. Chúng ta đều từng mất người thân yêu vì tự vẫn, rượu chè, và đủ cách chết khác rất không lý tưởng. Chúng ta cũng biết nhiều người tốt, đã chết trong những tình huống đạo đức nửa vời, hoặc chết trong cay đắng, không thể làm mềm lòng mình trong sự tha thứ. Họ có chết lành không?

Phải thừa nhận là họ chết theo

những cách thức bất hạnh, nhưng chết lành không được phán định dựa vào việc cái chết đến trong tình huống đang lên hay đang xuống. Có nhiều người chết lành như kiểu giai thoại ở trên, khi cái chết đến với họ trong tình huống đang lên. Nhưng có những người với một đời sống lương thiện, tốt lành và yêu thương, nhưng lại bất hạnh bị cái chết ập đến trong lúc đang giận dữ, yêu đuối, trong lúc trầm cảm hay chết vì nghiện ngập hoặc tự vẫn. Cái chết đến với họ khi đang xuống. Họ có chết lành không? Ai là người phán định điều này?

Thế nào là chết lành? Tôi thích một mô tả của Ruth Burrow. Nữ tu dòng Carmel này chia sẻ cho chúng ta câu chuyện về một chị em trong dòng từng sống với sơ. Sơ này có tâm hồn tốt lành, nhưng lại yêu đuối. Sơ đã vào tu viện chiêm niệm để cầu nguyện, nhưng không bao giờ có thể tập trung vào khuôn khổ này. Nên sơ sống nhiều năm trong tình trạng giảng xé, tâm lòng tốt nhưng lại tầm thường. Đến lúc có tuổi, sơ bị chẩn đoán mắc bệnh nan y, khiến

sơ hoảng sợ đến nỗi bắt đầu nỗ lực hết mình để trở nên con người mà sơ hằng mong muốn, một con người cầu nguyện. Nhưng nửa thế kỷ với lễ lỗi xấu không dễ gì thay đổi. Dù có đưa ra nhiều giải pháp mới, sơ này vẫn không thể thành công trong việc biến chuyển đời mình. Sơ chết trong sự yêu đuối. Nhưng sơ Burrows khẳng định, sơ này đã chết lành. Sơ chết cái chết của một người yêu đuối, xin Chúa tha thứ cho quãng đời yêu đuối của mình.

Chết lành là chết trong sự thành thật, bất chấp tình trạng lúc chết có nét đạo hay không. Chết trong những hoàn cảnh đúng đắn, tất nhiên là sự an ủi tuyệt diệu cho gia đình và người thân, và cũng như vậy, chết trong những hoàn cảnh đáng buồn có thể khiến họ thêm đau lòng. Nhưng chết trong những hoàn cảnh có vẻ không tốt lành, không nhân văn hay tôn giáo, không nhất thiết là một cái chết dữ. Chúng ta chết lành khi chết trong sự thành thật, bất chấp hoàn cảnh hay yêu đuối.

Và sự thật này cho chúng ta một

thách thức khác. Những hoàn cảnh chết của một người, dù đang buồn hay bi thảm, cũng không nên là lăng kính để chúng ta nhìn lại cuộc đời người đó. Điều này nghĩa là nếu ai đó chết trong tình trạng đạo đức nửa vời, trong một giây phút hay một thời gian yếu lòng, xa rời Giáo Hội, chết trong cay đắng, chết vì tự vẫn hay nghiện ngập, thì không được phán xét sự tốt lành của đời sống và tâm hồn người đó bằng hoàn cảnh chết. Cái chết đến với người đó lúc đang xuống, có thể khiến lời cáo phó khó khăn hơn, nhưng chắc chắn không phải là một phán xét đúng đắn về sự tốt lành của người đó trong tâm hồn.

Rev. Ron Rolheiser, OMI



Chết dữ!!!!!!!!!!

**Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê:
281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com**

Dignity Memorial ~ Funeral Homes & Cemetery Parks



Khu vườn an nghỉ:

*Đức Mẹ LaVang - *Đức Mẹ Lộ Đức
*Tobia - *Các Thánh Tử Đạo Việt Nam - *Vinh Cửu
Và nhiều vườn an nghỉ ngàn thu trong nghĩa trang
*Memorial Oaks - *Forest Park Westheimer - *F P Lawndale
*F P Woodlands - *Brookside - *Earthman Reshavem.

Tiffanie Thu Nguyen

Chuyên Viên Tư Vấn Thủ Tục An Táng & Hòa Táng

Xin Liên Lạc: **832-566-6321**

Email: tiffanie.nguyen@DignityMemorial.com



- Địa táng * Hòa Táng * Lăng Mộ
- Nhà Quàn * Nghĩa Trang
- Quan Tài * Bình Đưng Tro
- Viếng Xác * Lễ Phát Tang
- Đào Mộ/Lấp Mộ * Kim Tinh
- Mộ Bia * Bia Đứng * Bia Nằm
- Đặt trước được giảm giá và khoá giữ giá lại
- Đặt trước không phải trả tiền lời
- Đặt trước được trả góp 3 năm hoặc 5 năm
- Đừng để quá trễ sẽ mất nhiều quyền lợi và discounts
- Đừng để gánh nặng và lo lắng cho gia đình

www.prepaidfunerals.texas.gov

<http://www.dignitymemorial.com/en-us/index.page>

Dignity
MEMORIAL

LIFE WELL CELEBRATED™

THÔNG BÁO của BTDL

v/v: **Giá biểu quảng cáo trên Bản Tin Dừng Lạc. (Online Only)**

Diện tích	Giá biểu
1" x 2"	\$10 / 1 tuần
2" x 2"	\$15 / 1 tuần
2" x 3"	\$20 / 1 tuần
2" x 4"	\$25 / 1 tuần
4" x 4"	\$30 / 1 tuần
1/4 (Thông báo MV)	\$30 / 1 tuần
1/2 trang	\$50 / 1 tuần
1 trang	\$100 / 1 tuần

Quảng cáo trên 6 tháng được giảm 10%.

• Hoàn toàn miễn phí cho những thông báo về sinh hoạt mục vụ của các Giáo xứ và Cộng đoàn tối đa 1/3 trang, hoặc các Đoàn Thể Công Giáo Tiến Hành tối đa 1/4 trang và được đăng 2 kỳ. Nếu quá giới hạn nêu trên cũng như các thông báo có nội dung gây quỹ, xin trả lệ phí.

• **Hạn chót gửi TB và QC: 10:00 pm thứ Ba hàng tuần.**

Đăng quảng cáo xin liên lạc:

Chị Hiền Lê: 281-495-8133
email: dunglacad@gmail.com

Đăng thông báo, sinh hoạt mục vụ xin liên lạc:

Ông Nguyễn Văn Mẫu: 713-231-6242
email: mauvnguyen@yahoo.com

Ban Điều Hành Bản Tin có toàn quyền chỉnh sửa nội dung các thông báo cho phù hợp.

**Trân trọng cảm ơn!
Ban Điều Hành Bản Tin Dừng Lạc.**

AIR VANGARD

(832) 279-8839



Chuyên: Sửa chữa, bảo trì, thay mới máy lạnh & Tủ lạnh, walk-in Freezer & Cooler cho nhà và cơ sở thương mại

THẬT THÀ - TẬN TÂM - UY TÍN
GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

VĂN NGUYỄN

TACL87904C

DẠY LÁI XE

- AN TOÀN - KINH NGHIỆM - TẬN TÂM
- HỌC VÀ THI BẰNG VIẾT TIẾNG VIỆT
- NHẬN ĐƯA ĐÓN PHI TRƯỜNG
- XE CÓ HAI THĂNG

XIN LIÊN LẠC: 346-714-6717

ST/TT/ZZ

**CẦN MUA
TẤT CẢ CÁC LOẠI XE HƯ
XE CŨ KHÔNG DÙNG, XE ĐỤNG
KHÔNG CHẠY ĐƯỢC CẦN BÁN
MUA GIÁ CAO.**

XIN GỌI: **713-482-9267**

**Đăng quảng cáo xin liên lạc:
Ch. Hiền Lê: 281-495-8133
email: dunglacad@gmail.com**

**Đăng quảng cáo xin liên lạc:
Ch. Hiền Lê: 281-495-8133
email: dunglacad@gmail.com**



VAN HOUSTON ACADEMY

VAN HOUSTON ACADEMY

TRƯỜNG TƯ THỰC VIỆT NAM ĐẦU TIÊN TẠI HOUSTON



- CHÀO ĐÓN HỌC SINH TỪ MẪU GIÁO ĐẾN LỚP 12
- TỶ LỆ TRUNG BÌNH GIỮA GIÁO VIÊN: HỌC SINH LÀ 1:10
- CẤP I-20 - NHẬN HỒ SƠ DU HỌC TỬ DU HỌC SINH VIỆT NAM ĐẾN TOÀN THẾ GỚI
- TRƯỜNG TƯ THỰC ĐƯỢC CHỨNG NHẬN VỚI ĐẦY ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỬ TIỂU BANG TEXAS VÀ LIÊN BANG HOA KỲ
- MIỄN PHÍ CHƯỜNG TRÌNH AFTER SCHOOL

13618 Bellaire Blvd Ste E3, Houston, TX 77083

Facebook.com/VanHoustonAcademy

832-359-3417

Đăng quảng cáo xin liên lạc: Ch. Hiền Lê: 281-495-8133; email: dunglacad@gmail.com

More Choice Insurance
THÁI PHẠM
AGENCY
 281-581-9999

AUTO-HOME-LIFE-COMMERCIAL

và **Lớp Xóa Ticket**
 (không có ticket cũng nên học lớp này)
 * **Tại Đây có bán điện thoại V 247**

13236 Bellaire Blvd., @ Synott, Houston, TX 77083

Phong Construction
 Chuyên lợp mái nhà
 Build: tiệm, xây thêm phòng, làm sheetrock
 Sơn sửa, lát gạch- gỗ laminate
 Làm ống nước, thay bình nước nóng
 Thay cửa sổ, đồ xi măng
 Làm đá Granite countertop

Xin Liên Lạc Phong: (832)790-1518
 (Định giá miễn phí)

T-N DENTAL CENTER
 14360 Bellaire Blvd, Suite 104
 Houston, TX 77083
 Đối diện Fiesta, gần xa lộ 6
281-575-8008
 Nữ Bác Sĩ Nha Khoa

NGUYỄN THU NGUYỆT DDS
 Doctor of Dental Surgery
 Tốt nghiệp: Marquette University, Milwaukee, WI
 Bằng hành nghề tại Texas, California, Wisconsin
 Và 9 tiểu bang thuộc Central Regional USA
 Hiện là Bác sĩ điều trị của Harris County
 Hospital District, Houston, Texas

Đảm trách **NHA KHOA TỔNG QUÁT**
NHA KHOA THẨM MỸ
NHA KHOA NHI ĐỒNG

NINH AIR
 Air Conditioning & Heating
Chuyên máy lạnh, sưởi & nước nóng
832-359-8430
 www.NinhAir.com

Thợ Điện (Electrician)
 Tự Nguyễn chuyên về điện.
 Sửa chữa và thay mới, nhận làm từ nhỏ đến lớn
 thay hộp điện tư nhân và thương mại.
 Thay bình nước nóng - Thông ống cống
 Có 25 kinh nghiệm có bằng điện
 việc làm đảm bảo.
713-240-1206 or 713-261-8095

JANET THUY BUI
 Chuyên Nghiệp & Tận Tâm
Realtor & Mortgage - Loan Originator
 Direct Line:
713-569-1558
 email: janetbuimbt@yahoo.com
 R.E. 543438 RMLO-NMLS 311921

Plumbing Service
Thợ ống nước
 Có License and Insured
 Sửa Chữa
 và Lắp ráp hệ thống nước nhà
 A/C Installation & Repair
 CERTIFIED BACKFLOW TESTER.
 Xin gọi cho Tuấn Đình # 832-654-6727

AB REALTY & MORTGAGE
 11602 Bellaire Blvd Ste C Houston TX 77072
 Mua - Bán - Thuê - Mướn - Quản Trị
 Vay Tiền - Nhà - Đất và Cơ Sở Thương Mại
281-568-9988
 CỔ CHƯƠNG TRÌNH PRIVATE LENDER
 *Không cần chứng minh
 lợi tức hoặc credit xấu*
ĐẶC BIỆT VAY TIỀN FHA
CHI CẢN DOWN 3.5%

Christine Quỳnh NMLS 268981
www.ABRealtyMortgage.com

Bác Sĩ
NGUYỄN X. CƯỜNG
Chuyên trị và giải phẫu
TAI - MŨI - HỌNG
281-933-1700
 Đo thính lực & cấp máy trợ thính

9225 Boone Rd. Houston 77099
11914 Astoria # 555 Houston 77089

Đức Thành - Khô Bò
 11360 Bellaire Blvd, Suite 850 - Houston, TX 77072
 Điện thoại: 281.564.8899

Các loại mứt khô
 Tôm khô Louisiana
 Cá đuối một nắng
 Các loại nước mắt
 Khô gà lá chanh
 Khô heo cháy tỏi
 Trên 200 mặt hàng bán tại tiệm

TWFG Insurance Services, Inc.
 Đại diện nhiều hãng bảo hiểm
 danh tiếng như:
 Safeco, Hartford, Progressive,
 Metlife Auto, Travelers...
 Xin L/L để mua bảo hiểm tốt & rẻ.
281-444-9300
Joseph Vu
 13480 Veterans Memorial Dr., Ste. P4, Houston, TX 77014

HƯƠNG XUÂN TOFU
 8388 W. Sam Houston S. Suite 134 - Houston, TX 77072
 * Hương Xuân sản xuất đậu hũ tươi (trắng) và chiên mỗi ngày
 * Đậu hũ Hương Xuân không dùng thạch cao & chất bảo quản
 Xin gọi: **832.581.5180 & 281.416.6231**

LỚP HỌC THI BẰNG LÁI XE
 Lớp **BẰNG VIẾT** tiếng VIỆT: thứ Tư và thứ Bảy
THI LÁI XE TIẾNG VIỆT: từ thứ Hai đến thứ Bảy
TẬP LÁI XE KHÔNG ĐẬU SẼ HOÀN TIỀN LẠI 100%
 Trong khu Lee Sandwich, đối diện Hồng-Kông 4
 Tập xe an toàn, Kinh nghiệm, uy tín, xe 2 tầng
 Giá cả phải chăng

Xin liên lạc: **TRUNG 832-275-0950**
THẮNG: 713-391-4573

Tiệm Chính Gốc Cửa Đức Hương Cali
 11360 Bellaire Blvd., #950 - Houston, TX 77072
 (Trang khu Tương Đới Chiến Sĩ, đối diện nhà hàng A Lý)

ĐỨC HƯƠNG GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:

281.988.6155

Đặc biệt KHÔNG DÙNG HÀN THE

Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò

Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (nghe thứ 4)

Allstate UY TÍN
 * Bảo Hiểm * XE * NHÀ * NHẬN THỌ * THƯƠNG MAI
 You are in good hands
11110 Bellaire #105
 Houston, TX 77072
281-495-5803
Nguyễn Văn Thi (Tony) Agent

LUCKY STAR
 DECORATING & DESIGNS
281-902-8888

*Đại hạ giá gỗ Laminate
 dày 12.3mm / \$ 1.29 sqf
 *Tiền công chỉ có \$1 / 1sqf
 *Định giá & giao vật liệu free
 *Sẽ đem mẫu tới tận nhà
 *Đặc biệt làm cầu thang \$59.00
 cho một bậc (tiền công + vật liệu)
 *Chúng tôi làm overnight cho
 những cơ sở thương mại
www.luckystarflooring.com

ĐỨC HƯƠNG GIÒ CHẢ
 CHUYÊN SẢN XUẤT
 GIÒ CHẢ NÓNG
 MỖI NGÀY:

281.988.6155

Đặc biệt KHÔNG DÙNG HÀN THE

Giò Lụa
 Giò Bò Thi Là
 Giò Huế
 Giò Thủ
 Giò Bì
 Giò Gà Nấm Hương
 Chả Quế, Chả Chiên
 Nem Chua
 Chả Bông
 Bánh Dầy, Bánh Giò

Giờ mở cửa: 7am - 7pm • 6 ngày 1 tuần (nghe thứ 4)

Thủy Nguyễn
 REALTOR
281-774-8047
 thuynguyen123@yahoo.com

Mua, bán, thuê nhà hay có
 nhu cầu liên quan đến địa
 ốc, xin liên lạc Bích Thủy.
 Hãy tin rằng bên cạnh quý vị
 là một người tận tâm, chu
 đáo, làm việc hữu hiệu cho
 lợi ích của quý vị

TPL
 TEXAS POWER & LIGHTING
ENERGY
Công Ty Điện Lực TPL
NHÂN DỊP KỶ NIỆM 15 NĂM

Hiện Công ty đang có giá điện rất thấp cho:
 Thương Mại chỉ từ khoảng **\$0.045 - \$0.055/kWh**
 và giá cho Tư Gia từ khoảng **from \$0.064/kWh to \$0.055 kWh.**
 Xin gọi cho chúng tôi để tham khảo miễn phí.
OFFICE: 713-552-0484
Giá ưu đãi có thời hạn

NGHĨA TRANG VIỆT NAM
 FOREST PARK EAST FUNERAL HOME
 21620 Gulf Freeway - Webster - TX 77598
ĐẤT NGHĨA TRANG * NHÀ QUẦN * AN TÁNG * HOA * MỘ BIA
L/L Kim Ghi: 713-391-4708